Lê-vi

1 Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se
mà phán rằng:
2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người
nào trong vòng các ngươi dâng của lễ cho Đức
Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc
chiên.
3 Nếu lễ vật của ngươi là của lễ thiêu bằng bò,
thì phải dùng con đực không tì vít, dâng lên tại
cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được
Ngài đẹp lòng nhậm lấy.
4 Ngươi sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh, nó
sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người.
5 Đoạn, người sẽ giết bò tơ trước mặt Đức Giê-
hô-va, rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế
lễ, sẽ dâng huyết lên, và rưới chung quanh trên
bàn thờ tại nơi cửa hội mạc.
6 Kế đó, lột da con sinh, và sả thịt ra từng
miếng.
7 Các con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa trên
bàn thờ, chất củi chụm lửa;
8 rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ
sắp các miếng thịt, đầu và mỡ lên trên củi đã
chụm lửa nơi bàn thờ.
9 Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi thầy
tế lễ đem hết mọi phần xông nơi bàn thờ; ấy là
của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lữa dâng lên,
có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

10 Nếu lễ vật người là của lễ thiêu bằng súc vật
nhỏ, hoặc chiên hay dê, thì phải dâng một con
đực không tì vít,
11 giết nó nơi hướng bắc của bàn thờ, trước
mặt Đức Giê-hô-va; rồi các con trai A-rôn, tức
những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết chung quanh trên
bàn thờ;
12 sả thịt từng miếng, để riêng đầu và mỡ ra;
thầy tế lễ sẽ chất các phần đó trên củi đã chụm
lửa nơi bàn thờ.
13 Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò; đoạn
thầy tế lễ dâng và xông hết mọi phần trên bàn
thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa
dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
14 Nếu lễ vật người dâng cho Đức Giê-hô-va là
một của lễ thiêu bằng chim, thì phải dùng cu đất
hay là bò câu con.
15 Thầy tế lễ sẽ đem nó đến bàn thờ, vặn rứt
đầu ra, rồi xông trên bàn thờ; vắt huyết chảy
nơi cạnh bàn thờ.
16 Người sẽ gỡ lấy cái diều và nhổ lông, liệng
gần bàn thờ, về hướng đông, là chỗ đổ tro;
17 đoạn xé nó ra tại nơi hai cánh, nhưng không
cho rời, rồi thầy tế lễ sẽ đem xông trên bàn thờ,
tại trên củi đã chụm lửa; ấy là của lễ thiêu, tức
một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho
Đức Giê-hô-va.

2

1 Khi nào ai dâng cho Đức Giê-hô-va một của
lễ chay, thì lễ vật người phải bằng bột lọc có chế

dầu, và để nhũ hương lên trên.
2 Người sẽ đem đến cho các con trai A-rôn, tức
những thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột
lọc chế dầu và hết thảy nhũ hương, đem xông
làm kỷ niệm trên bàn thờ; ấy là một của lễ dùng
lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
3 Phần chi trong của lễ chay còn lại sẽ thuộc
về A-rôn và các con trai người; ấy là một vật chí
thánh trong các của lễ dùng lửa dâng cho Đức
Giê-hô-va.
4 Khi nào ngươi dùng vật chi hấp lò làm của lễ
chay, thì phải lấy bột mịn làm bánh nhỏ không
men nhồi dầu, và bánh tráng không men thoa
dầu.
5 Nếu ngươi dùng vật chiên trong chảo đặng
làm của lễ chay, thì phải bằng bột mịn không
pha men, nhồi với dầu,
6 bẻ ra từ miếng và chế dầu trên. Aáy là của
lễ chay.
7 Nếu ngươi dùng vật chiên trong chảo lớn
đặng làm của lễ chay, thì phải bằng bột mịn với
dầu.
8 Của lễ chay đã sắm sửa như cách nầy, ngươi
sẽ đem dâng cho Đức Giê-hô-va, giao cho thầy
tế lễ, và ngươi sẽ đem đến bàn thờ.
9 Thầy tế lễ sẽ lấy ra phần phải dâng làm kỷ
niệm, xông trên bàn thờ; ấy là một của lễ dùng
lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
10 Phần chi trong của lễ chay còn lại sẽ thuộc
về A-rôn và các con trai người; ấy là một vật chí
thánh trong các của lễ dùng lửa dâng cho Đức

Giê-hô-va.
11 Hễ của lễ chay các ngươi dâng cho Đức Giê-
hô-va, thì chớ dâng với men; vì các ngươi chớ
dùng men hay mật xông với của lễ chi dùng lửa
dâng cho Đức Giê-hô-va.
12 Các ngươi được dâng những vật đó cho Đức
Giê-hô-va như của lễ đầu mùa; nhưng chẳng
nên đốt trên bàn thờ như của lễ có mùi thơm.
13 Phải nêm muối các của lễ chay; chớ nên
dâng lên thiếu muối; vì muối là dấu hiệu về sự
giao ước của Đức Chúa Trời đã lập cùng ngươi;
trên các lễ vật ngươi phải dâng muối.
14 Nếu ngươi dùng hoa quả đầu mùa đặng làm
của lễ chay tế Đức Giê-hô-va, thì phải bằng gié
lúa rang, hột lúa mới tán ra,
15 đổ dầu vào và thêm nhũ hương. Aáy là của
lễ chay.
16 Đoạn, thầy tế lễ lấy một phần hột tán ra
với dầu và hết thảy nhũ hương mà xông làm
kỷ niệm. Aáy là của lễ dùng lửa dâng cho Đức
Giê-hô-va.

3

1 Phàm khi nào ai dâng của lễ thù ân bằng bò,
hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên trước mặt
Đức Giê-hô-va, không tì vít chi.
2 Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh
của mình, rồi giết nó tại cửa hội mạc; các con
trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rảy huyết
chung quanh trên bàn thờ.

3 Do của lễ thù ân nầy, người sẽ dâng làm của
lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và
mỡ bộ lòng;
4 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh
hông, và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai
trái cật.
5 Các con trai A-rôn sẽ xông mấy món đó nơi
bàn thờ trên của lễ thiêu đã chất trên củi chụm
lửa rồi; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên, có
mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
6 Nếu người dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ thù
ân bằng chiên, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng
lên không tì vít chi.
7 Vì của lễ bằng chiên con thì phải dâng nó lên
trước mặt Đức Giê-hô-va,
8 nhận tay mình trên đầu con sinh, rồi giết
nó trước cửa hội mạc; các con trai A-rôn sẽ rảy
huyết chung quanh trên bàn thờ.
9 Do của lễ thù ân nầy, người phải dâng làm
của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ và
cái đuôi nguyên, chặt gần cuối xương sống, mỡ
chài và mỡ bộ lòng;
10 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh
hông, và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai
trái cật.
11 Thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ;
ấy là thực vật về của lễ dùng lửa dâng cho Đức
Giê-hô-va.
12 Nếu của lễ người bằng con dê cái, thì phải
dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va,
13 nhận tay mình trên đầu con sinh, rồi giết nó
trước hội mạc; các con trai A-rôn sẽ rảy huyết

chung quanh trên bàn thờ.
14 Do của lễ thù ân nầy, người phải dâng làm
của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài
và mỡ bộ lòng,
15 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh
hông và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai
trái cật.
16 Thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ;
ấy là thực vật về của lễ dùng lửa dâng lên có mùi
thơm. Hết thảy mỡ đều thuộc về Đức Giê-hô-va.
17 Aáy đó là luật lệ đời đời cho dòng dõi các
ngươi, mặc dầu ở nơi nào: ngươi chẳng nên ăn
mỡ hay là huyết.

4

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào
ai lầm lỡ mà phạm một trong các điều răn của
Đức Giê-hô-va, và làm điều chẳng nên làm;
3 nếu là thầy tế lễ chịu xức dầu rồi mà phạm
tội, và vì cớ đó gây cho dân sự phải mắc tội, thì
vì tội mình đã phạm, người phải dâng cho Đức
Giê-hô-va một con bò tơ không tì vít chi, đặng
làm của lễ chuộc tội.
4 Người sẽ dẫn bò tơ đó đến cửa hội mạc trước
mặt Đức Giê-hô-va, nhận tay mình trên đầu nó,
rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va.
5 Thầy tế lễ chịu xức dầu rồi sẽ lấy huyết bò tơ
đem vào trong hội mạc,

6 nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy
lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn
nơi đền thánh.
7 Đoạn, thầy tế lễ sẽ bôi huyết trên các sừng
của bàn thờ xông hương ở trong hội mạc, trước
mặt Đức Giê-hô-va, và đổ hết thảy huyết bò tơ
nơi chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa
hội mạc.
8 Người phải gỡ những mỡ của con bò dùng
làm của lễ chuộc tội, tức là mỡ chài và mỡ bộ
lòng,
9 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh
hông, tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái
cật,
10 như gỡ các phần nầy của bò tơ dùng làm
của lễ thù ân; rồi thầy tế lễ sẽ xông các món đó
trên bàn thờ về của lễ thiêu.
11 Còn da, hết thảy thịt, đầu, giò, bộ lòng và
phẩn,
12 tức con bò tơ nguyên, người phải đem ra
khỏi trại quân đến một nơi tinh sạch, là chỗ họ
đổ tro, rồi chất trên củi nơi lửa và thiêu nó đi:
tức là thiêu nó tại chỗ đổ tro vậy.
13 Nếu cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vì lầm lỡ phạm
một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và
làm điều không nên làm, mà vốn không tự biết,
và vì cớ đó phải mắc tội;
14 nếu tội phạm ấy vừa mới lộ ra, thì hội chúng
phải dâng một con bò tơ đặng làm của lễ chuộc
tội, dẫn nó đến trước hội mạc.
15 Các hội trưởng phải nhận tay mình trên đầu

bò tơ, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va;
16 thầy tế lễ chịu xức dầu rồi sẽ đem huyết con
bò tơ vào hội mạc,
17 nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy
lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức
màn.
18 Đoạn, người sẽ bôi huyết trên các sừng của
bàn thờ trong hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va,
rồi đổ huyết hết dưới chân bàn thờ về của lễ
thiêu, để trước cửa hội mạc.
19 Người cũng gỡ hết thảy mỡ đem xông trên
bàn thờ.
20 Cách dâng con bò tơ nầy cũng như cách
dâng con bò dùng làm lễ chuộc tội: ấy vậy, thầy
tế lễ sẽ chuộc tội cho hội chúng và tội hội chúng
sẽ được tha.
21 Đoạn, người phải đem con bò tơ đó ra ngoài
trại quân, thiêu đi như đã thiêu con bò tơ trước:
ấy là của lễ chuộc tội cho hội chúng.
22 Ví bằng một quan trưởng nào, vì lầm lỡ
phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-
va, là Đức Chúa Trời mình, mà làm điều không
nên làm, và vì cớ đó mắc tội;
23 khi nào người ta tỏ ra cho quan trưởng đó
biết tội mình đã phạm, thì người phải dẫn đến
làm của lễ mình, một con dê đực không tì vít
chi,
24 nhận tay mình trên đầu dê đực đó, rồi giết
nó trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi giết các con
sinh dùng làm của lễ thiêu: ấy là của lễ chuộc
tội.
25 Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong

huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên các
sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ huyết dưới
chân bàn thờ;
26 đoạn xông hết mỡ trên bàn thờ như cách
xông mỡ về của lễ thù ân. Aáy vậy, thầy tế lễ sẽ
chuộc tội cho người, và tội người sẽ được tha.
27 Nếu một người nào trong dân chúng, vì lầm
lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-
va mà làm điều không nên làm, và vì cớ đó phải
mắc tội;
28 khi nào người ta tỏ cho người đó biết tội
mình đã phạm, thì người phải vì cớ tội mình dẫn
đến một con dê cái không tì vít chi, dùng làm
của lễ,
29 nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc
tội, rồi giết nó trong nơi giết con sinh dùng làm
của lễ thiêu.
30 Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong
huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu,
và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ;
31 rồi, gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ về của lễ thù
ân, đem xông trên bàn thờ, làm của lễ có mùi
thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Aáy vậy, thầy tế
lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được
tha.
32 Nếu của lễ chuộc tội người bằng chiên con,
thì phải dâng một con cái chẳng tì vít chi,
33 nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc
tội, rồi giết nó tại nơi giết con sinh dùng làm của
lễ thiêu.
34 Đoạn, thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình

trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ
thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ;
35 gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ của chiên con
dùng làm của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ
như các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-
va. Aáy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó,
thì tội người sẽ được tha.

5

1 Khi người nào làm chứng bị bắt thề rồi, và
phạm tội vì không tỏ ra điều mình đã thấy hay
là đã biết, thì người đó sẽ mang tội mình.
2 Khi ai sẽ đụng đến một vật ô uế, hoặc thây
của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thây của
con thú rừng không tinh sạch, hoặc thây của
loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không
tự biết, thì sẽ bị ô uế và mắc tội.
3 Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng
đến sự ô uế nào của loài người, không cứ bị ô
uế cách nào, thì cũng sẽ mắc tội.
4 Khi ai nói sơ ý thề thốt làm ác hay là làm
thiện, mặc dầu cách nào, trước không ngờ đến,
rồi sau lại tự biết, thì ai đó sẽ mắc tội trong điều
nầy hay là điều kia.
5 Vậy, khi nào ai mắc tội về một trong các điều
nầy, thì phải xưng mình phạm tội chi,
6 rồi vì tội mình đã phạm, dẫn đến Đức Giê-
hô-va một con cái trong bầy súc vật nhỏ, hoặc
chiên cái hay là dê cái, đặng làm của lễ chuộc
tội; thì thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người.

7 Nếu không phương thế lo cho có một chiên
cái hay là một dê cái được, thì phải vì tội mình
đã phạm, đem đến cho Đức Giê-hô-va một cặp
cu hay là cặp bồ câu con: một con dùng làm của
lễ chuộc tội, một con dùng làm của lễ thiêu.
8 Người sẽ đem cặp đó đến cho thầy tế lễ; thầy
tế lễ sẽ dâng trước con dùng làm của lễ chuộc
tội, vặn rứt đầu gần nơi gáy cổ không gãy lìa ra;
9 đoạn rảy huyết của con sinh tế chuộc tội trên
một phía của bàn thờ; huyết còn dư lại thì vắt
dưới chân bàn thờ; ấy là một của lễ chuộc tội.
10 Còn chim kia, người phải tùy theo lệ đã định,
dùng làm một của lễ thiêu. Aáy vậy, thầy tế lễ
sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm,
thì tội người sẽ được tha.
11 Nếu không phương thế lo cho có một cặp
cu hay là cặp bồ câu con được, thì người vì tội
mình đã phạm, phải đem một phần mười ê-pha
bột lọc làm của lễ chuộc tội, không nên đổ dầu
trên và cũng không nên thêm nhũ hương, vì là
một của lễ chuộc tội.
12 Người sẽ đem bột đó đến thầy tế lễ; thầy tế
lễ sẽ bốc một nắm làm kỷ niệm. và xông trên
bàn thờ như cách xông của lễ dùng lửa dâng
cho Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ chuộc tội.
13 Aáy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ
chuộc tội người đã phạm về một trong mấy điều
nầy, thì tội người sẽ được tha; bột còn dư lại sẽ
thuộc về thầy tế lễ như trong cuộc của lễ chay
vậy.

14 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
15 Khi nào ai ở bất trung, lầm lỡ phạm đến
vật thánh của Đức Giê-hô-va, thì ai đó vì sự mắc
lỗi mình, phải dẫn đến Đức Giê-hô-va một con
chiên đực không tì vít chi bắt ở trong bầy, đánh
giá bằng siếc-lơ bạc, tùy theo siếc-lơ của đền
thánh: ấy sẽ là một của lễ chuộc sự mắc lỗi.
16 Người đó phải bồi thường và phụ thêm một
phần năm giá trị của vật mình đã phạm đến nơi
đền thánh, rồi giao vật đó cho thầy tế lễ. Thầy
tế lễ sẽ dùng chiên con đực về của lễ chuộc sự
mắc lỗi mà làm lễ chuộc tội cho người ấy, và tội
người sẽ được tha.
17 Khi nào ai phạm một trong các điều răn của
Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều
không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy
tội mình.
18 Người vì sự lỗi mình phải dẫn đến thầy tế
lễ một con chiên đực, không tì vít chi bắt trong
bầy, tùy theo ý ngươi đánh giá; rồi thầy tế lễ sẽ
làm lễ chuộc lỗi cho người đã lầm lỡ phạm tội và
không tự biết, thì lỗi người sẽ được tha.
19 Aáy là của lễ chuộc sự mắc lỗi: người hẳn
phải mắc lỗi cùng Đức Giê-hô-va vậy.

6

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
2 Khi nào ai mắc tội phạm đến Đức Giê-hô-va,
hoặc nói dối cùng người lân cận mình về đồ vật
gởi hay là tin mà giao cho, hoặc về một tài vật
trộm cắp, hoặc giựt lấy của người lân cận mình;

3 hoặc nếu xí được một của mất mà nói dối về
của đó, hoặc thề dối về một trong các việc người
ta phạm tội được;
4 khi nào đã phạm và mắc lỗi như vậy, thì phải
trả lại vật mình đã ăn cắp, hoặc vật đã giựt lấy,
hoặc vật đã tin gởi cho, hoặc vật làm mất xí
được,
5 hoặc về các món người đã thề dối: người phải
thường nguyên lại và phụ thêm một phần năm
giá trị mà giao cho chủ vật đó ngày nào mình
dâng của lễ chuộc sự mắc lỗi.
6 Tùy theo sự đánh giá của ngươi, người ấy
phải bắt trong bầy một chiên đực không tì vít
chi, dẫn đến thầy tế lễ mà dâng cho Đức Giê-hô-
va đặng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi mình;
7 thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước
mặt Đức Giê-hô-va, thì lỗi người sẽ được tha, bất
luận lỗi nào người đã mắc.
8 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
9 Hãy truyền lịnh nầy cho A-rôn cùng các con
trai người: Nầy là luật về của lễ thiêu: Của lễ
thiêu phải ở trên đống lửa tại bàn thờ trọn đêm
cho đến sáng mai, và lửa của bàn thờ giữ cho
cháy luôn.
10 Thầy tế lễ sẽ mặc áo lá trong và quần bằng
vải gai che thân mình, rồi hốt tro của lửa đã đốt
của lễ thiêu trên bàn thờ, và đổ gần bên bàn thờ;
11 đoạn cởi áo nầy, mặc áo khác, đem tro nầy
ra ngoài trại quân, đổ trong một nơi tinh sạch.
12 Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn luôn, không
nên tắt. Mỗi buổi sáng thầy tế lễ sẽ lấy củi chụm

lửa thêm, sắp của lễ thiêu lên trên, và xông
những mỡ về của lễ thù ân tại đó.
13 Lửa hằng cháy luôn luôn trên bàn thờ,
chẳng nên tắt.
14 Đây là luật về của lễ chay: Các con trai A-
rôn phải dâng của lễ nầy tại phía trước bàn thờ,
trước mặt Đức Giê-hô-va.
15 Họ sẽ lấy một nắm bột lọc trong của lễ chay
và dầu, cùng hết thảy nhũ hương ở trên, đem
xông trên bàn thờ làm kỷ niệm về một của lễ có
mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
16 Phần còn dư lại, A-rôn và các con trai người
sẽ ăn không pha men, tại một nơi thánh, tức là
ăn tại hành lang của hội mạc.
17 Họ không nên nấu bột đó với men; ấy là
phần ta cho họ do trong các của lễ ta, dùng lửa
dâng lên; thật là một vật chí thánh như của lễ
chuộc tội và của lễ chuộc sự mắc lỗi.
18 Phàm người nam trong vòng con cái A-rôn,
sẽ ăn lấy; ấy là một luật lệ đời đời cho dòng dõi
các ngươi về những của lễ dùng lửa dâng cho
Đức Giê-hô-va: ai đụng đến những của lễ đó sẽ
nên thánh.
19 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
20 Nầy là của lễ A-rôn và các con trai người
phải dâng cho Đức Giê-hô-va trong ngày họ chịu
phép xức dầu: Một phần mười ê-pha bột lọc làm
của lễ chay thường thường; sáng một phân nửa,
chiều một phân nửa.
21 Của lễ đó sẽ chiên sẵn trên chảo trộn với
dầu; chín rồi, ngươi phải đem đến cắt ra từ

miếng sẵn dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-
hô-va.
22 Con trai nào của A-rôn chịu xức dầu đặng
thế cho người làm thầy tế lễ cũng phải dâng của
lễ nầy. Aáy là một luật lệ đời đời trước mặt Đức
Giê-hô-va: họ phải xông hết trọn của lễ nầy.
23 Phàm của lễ chay của thầy tế lễ nào thì phải
đốt hết, không nên ăn.
24 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
25 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người
rằng: Đây là luật về của lễ chuộc tội: Phải giết
con sinh tế chuộc tội trước mặt Đức Giê-hô-va
tại nơi người ta giết con sinh về của lễ thiêu; ấy
là một vật chí thánh.
26 Thầy tế lễ đứng dâng con sinh tế chuộc tội,
phải ăn thịt nó trong một nơi thánh, tức là trong
hành lang của hội mạc.
27 Hễ ai đụng đến thịt con sinh sẽ nên thánh,
và nếu huyết nó văng trên áo nào, thì phải giặt
áo đó trong một nơi thánh.
28 Nồi đất dùng nấu thịt đó sẽ đập bể đi, nếu
nồi nấu bằng đồng thì sẽ cạo và rửa nước cho
sạch.
29 Hễ người nam trong vòng những thầy tế lễ
sẽ ăn thịt đó: ấy là một vật chí thánh.
30 Nhưng chẳng nên ăn thịt con sinh tế chuộc
tội có huyết nó đem vào hội mạc đặng làm lễ
chuộc tội nơi đền thánh: hãy đốt nó đi.

7

1 Đây là luật lệ về của lễ chuộc sự mắc lỗi, ấy

là một vật chí thánh:
2 Trong nơi người ta giết con sinh dùng làm
của lễ thiêu, thì hãy giết con sinh tế chuộc sự
mắc lỗi, rồi rưới huyết ở chung quanh trên bàn
thờ.
3 Đoạn dâng hết thảy mỡ, đuôi và mỡ chài,
4 hai trái cật và mỡ hai trái cật nơi cạnh hông
và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật.
5 Thầy tế lễ sẽ xông hết trên bàn thờ làm của
lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ấy là một
của lễ chuộc sự mắc lỗi.
6 Mọi người nam trong vòng những thầy tế lễ
sẽ ăn thịt đó tại trong một nơi thánh; ấy là một
vật chí thánh.
7 Của lễ chuộc sự mắc lỗi cũng như của lễ
chuộc tội, đồng một luật lệ nhau; con sinh sẽ
thuộc về thầy tế lễ nào đã dùng nó làm lễ chuộc
tội.
8 Còn thầy tế lễ dâng của lễ thiêu cho ai, sẽ
được miếng da của con sinh dùng làm của lễ
thiêu đó.
9 Phàm của lễ chay nào, hoặc nấu trong lò,
hoặc chiên trên chảo hay là nướng trên vĩ, thì
thuộc về thầy tế lễ đã đứng dâng.
10 Phàm của lễ chay, hoặc chế dầu, hoặc khô,
phải cứ một mực phần cho các con trai A-rôn.
11 Đây là luật lệ về của lễ thù ân mà người ta
phải dâng cho Đức Giê-hô-va.
12 Nếu ai dâng của lễ đó đặng cảm tạ, thì phải
dâng chung với của lễ thù ân những bánh nhỏ
không pha men, chế dầu, bánh tráng không pha

men thoa dầu, bột lọc trộn làm bánh nhỏ chế
dầu;
13 lại phải thêm bánh có pha men mà dâng với
của lễ thù ân cảm tạ.
14 Họ sẽ lấy một phần trong mỗi lễ vật làm của
lễ chay giơ lên dâng cho Đức Giê-hô-va; của lễ
đó sẽ thuộc về thầy tế lễ đã rưới huyết của con
sinh tế thù ân.
15 Thịt của con sinh tế cảm tạ thù ân thì phải
ăn hết nội ngày đã dâng lên, không nên để sót
chi lại đến sáng mai.
16 Nếu của lễ dâng về việc thường nguyện hay
là lạc ý, thì phải ăn con sinh đó nội trong ngày
đã dâng lên; còn dư lại thì ăn ngày mai.
17 Nhưng phần còn dư lại đến ngày thứ ba thì
phải thiêu đi.
18 Nếu ai ăn thịt của lễ thù ân trong ngày thứ
ba, thì người nào dâng của lễ đó sẽ chẳng được
nhậm và chẳng kể chi của lễ đó cho người nữa;
ấy là một điều gớm ghê, ai ăn thịt đó sẽ mang
lấy tội mình.
19 Cũng chẳng nên ăn thịt đã đụng đến vật chi
ô uế; phải thiêu đi. Còn thịt nào ăn được, ai tinh
sạch mới nên ăn.
20 Ai đã bị ô uế, lại ăn thịt của lễ thù ân vẫn
thuộc về Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị truất khỏi dân
sự mình.
21 Nếu ai đụng đến sự ô uế, hoặc của loài
người, hoặc của loài vật hay là điều gì ghê gớm,
mà lại ăn thịt của lễ thù ân vẫn thuộc về Đức
Giê-hô-va, thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình.

22 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
23 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chẳng
nên ăn một thứ mỡ nào của bò, chiên hay là dê.
24 Mỡ của con thú nào chết hay là bị xé sẽ được
dùng về mọi việc, nhưng các ngươi không nên
ăn;
25 vì ai ăn mỡ của những thú người ta dùng lửa
dâng cho Đức Giê-hô-va, sẽ bị truất khỏi dân sự
mình.
26 Trong nơi nào các ngươi ở chẳng nên ăn
huyết, hoặc của loài chim hay là của loài súc
vật.
27 Phàm ai ăn một thứ huyết nào sẽ bị truất
khỏi dân sự mình.
28 Đức Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se rằng:
29 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người
nào dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, phải
đem đến cho Ngài lễ vật do trong của lễ thù ân
mình.
30 Chính tay người sẽ đem phần phải dùng lửa
dâng cho Đức Giê-hô-va; tức là mỡ và cái o, cái o
để đặng dùng làm của lễ đưa qua đưa lại trước
mặt Đức Giê-hô-va;
31 rồi thầy tế lễ sẽ xông mỡ trên bàn thờ, còn
cái o thì thuộc về phần A-rôn và các con trai
người.
32 Các ngươi cũng sẽ cho thầy tế lễ cái giò hữu
về của lễ thù ân đặng làm của lễ giơ lên.
33 Còn ai trong vòng các con trai A-rôn dâng
huyết và mỡ của con sinh tế thù ân, thì sẽ được
phần cái giò hữu.
34 Vì trong những của lễ thù ân của dân Y-sơ-

ra-ên ta lấy cái o mà họ đưa qua đưa lại trước
mặt ta, và cái giò mà họ dâng giơ lên, đặng ban
cho thầy tế lễ A-rôn và các con trai người, chiếu
theo luật lệ đời đời mà dân Y-sơ-ra-ên phải giữ
theo.
35 Aáy là phần trong những của lễ dùng lửa
dâng cho Đức Giê-hô-va mà phép xức dầu sẽ
truyền cho A-rôn và các con trai người trong
ngày nào lập họ làm chức tế lễ trước mặt Đức
Giê-hô-va;
36 ấy là điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn dân
Y-sơ-ra-ên phải ban cho họ từ ngày họ chịu phép
xức dầu. Aáy là một luật lệ đời đời trải qua các
thế đại.
37 Đó là luật về của lễ thiêu, về của lễ chay, về
của lễ chuộc tội, về của lễ chuộc sự mắc lỗi, về
của lễ phong chức và về của lễ thù ân,
38 mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se tại
trên núi Si-na-i khi Ngài dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên
dâng của lễ mình cho Đức Giê-hô-va trong đồng
vắng Si-na-i.

8

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy đem A-rôn cùng các con trai người, áo
xống, dầu xức, con bò tơ làm của lễ chuộc tội,
hai con chiên đực, và giỏ bánh không men;
3 rồi nhóm hiệp cả hội chúng tại cửa hội mạc.
4 Môi-se bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va phán
dặn, hội chúng nhóm hiệp tại nơi cửa hội mạc.
5 Môi-se nói cùng hội chúng rằng: Đây là các
điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn làm theo.

6 Đoạn, Môi-se biểu A-rôn và các con trai người
lại gần, rồi lấy nước rửa họ.
7 Người mặc áo lá trong cho A-rôn, cột đai
lưng, mặc áo dài, mặc ê-phót và cột đai ê-phót.
8 Người cũng đeo bảng đeo ngực và gắn vào
bảng u-rim và thu-mim,
9 đội cái mão lên đầu, phía trước mão buộc
thẻ vàng, tức là tràng thánh, y như lời Đức Giê-
hô-va đã phán dặn Môi-se.
10 Kế đó, Môi-se lấy dầu xức, xức cho đền tạm
và các vật ở tại đó biệt riêng ra thánh,
11 rảy dầu bảy lần trên bàn thờ và xức dầu cho
bàn thờ cùng các đồ phụ tùng của bàn thờ, cái
thùng và chân thùng, đặng biệt riêng ra thánh.
12 Người cũng đổ dầu xức trên đầu A-rôn, xức
cho người đặng biệt riêng ra thánh.
13 Đoạn, Môi-se biểu các con trai A-rôn lại gần,
mặc áo lá trong cho, cột đai, đội mão lên đầu, y
như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
14 Người biểu đem con bò tơ dùng làm của lễ
chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người
nhận tay mình trên đầu nó.
15 Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay
bôi huyết trên chung quanh sừng của bàn thờ,
làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết
dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ
riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó.
16 Người lấy hết thảy mỡ chài, tấm da mỏng
bọc gan, hai trái cật với mỡ của hai trái cật, rồi
đem xông trên bàn thờ.
17 Còn con bò, da, thịt và phẩn nó, thì người

đem thiêu ở ngoài trại quân, y như Đức Giê-hô-
va đã phán dặn Môi-se.
18 Người cũng biểu đem con chiên đực dùng
làm của lễ thiêu lại gần, A-rôn và các con trai
người nhận tay mình trên đầu nó;
19 rồi Môi-se giết nó và rưới huyết chung
quanh trên bàn thờ;
20 đoạn sả thịt ra từ miếng, đem xông cái đầu,
mấy miếng đó và mỡ.
21 Người lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi xông
trọn con chiên đực trên bàn thờ; ấy là một của
lễ thiêu có mùi thơm, tức một của lễ dùng lửa
dâng cho Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã
phán dặn Môi-se.
22 Người cũng biểu đem con chiên đực thứ nhì
lại gần, tức là con chiên đực về lễ phong chức;
A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên
đầu con chiên đực đó.
23 Môi-se giết nó, lấy huyết bôi trên trái tai hữu
của A-rôn, trên ngón cái của bàn tay mặt và trên
ngón cái của bàn chân mặt.
24 Môi-se cũng biểu các con trai A-rôn đến gần,
bôi huyết nơi trái tai hữu họ, trên ngón cái của
bàn tay mặt và trên ngón cái của bàn chân mặt;
đoạn, Môi-se rưới huyết chung quanh trên bàn
thờ.
25 Kế đó, người lấy mỡ, đuôi, hết thảy mỡ chài,
tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật với mỡ của hai
trái cật và cái giò hữu;
26 lại lấy trong giỏ bánh không men để trước
mặt Đức Giê-hô-va, một cái bánh nhỏ không

men, một cái bánh nhỏ có dầu, và một cái bánh
tráng, để mấy bánh đó trên những mỡ và giò
hữu,
27 đoạn để hết thảy trong tay A-rôn và tay các
con trai người; họ đưa qua đưa lại trước mặt
Đức Giê-hô-va.
28 Môi-se lấy các món đó khỏi tay họ, đem
xông nơi bàn thờ tại trên của lễ thiêu; ấy là của
lễ về sự phong chức có mùi thơm, tức là của lễ
dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
29 Môi-se cũng lấy cái o của con chiên đực về lễ
phong chức và đưa qua đưa lại trước mặt Đức
Giê-hô-va; ấy là phần thuộc về Môi-se, y như
Đức Giê-hô-va đã phán dặn người.
30 Kế ấy, Môi-se lấy dầu xức và huyết trên bàn
thờ rảy trên A-rôn và trên quần áo người, trên
các con trai người và trên quần áo họ, biệt A-rôn
và quần áo người, các con trai người và quần áo
họ riêng ra thánh.
31 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn và các con trai
người rằng: Các ngươi hãy nấu thịt tại cửa hội
mạc, và ăn tại đó với bánh ở trong giỏ về lễ
phong chức, y như ta đã phán dặn rằng: A-rôn
và các con trai người sẽ ăn thịt đó.
32 Nhưng các ngươi phải thiêu thịt và bánh còn
dư lại.
33 Trong bảy ngày các ngươi không nên đi ra
khỏi cửa hội mạc cho đến chừng nào những
ngày phong chức mình được trọn rồi, vì việc
phong chức các ngươi sẽ trải qua bảy ngày.
34 Đức Giê-hô-va đã phán dặn làm y như hôm

nay người ta đã làm, để làm lễ chuộc tội cho các
ngươi.
35 Vậy, hãy ở trọn ngày cả đêm tại cửa hội mạc
trong bảy bữa, gìn giữ mạng lịnh của Đức Giê-
hô-va, hầu cho các ngươi khỏi thác, vì Ngài đã
truyền dặn ta như vậy.
36 A-rôn và các con trai người làm mọi điều y
như Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền dặn vậy.

9

1 Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các
con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-
ra-ên,
2 rồi dạy A-rôn rằng: Hãy bắt một con bò con
đực đặng làm của lễ chuộc tội, một con chiên
đực làm của lễ thiêu, đều không tì vít chi, và
dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va.
3 Ngươi hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các
ngươi hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc
tội, một con bò con và một con chiên con không
tì vít chi, một tuổi, đặng dùng làm của lễ thiêu,
4 một con bò tơ, một con chiên đực đặng dùng
làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức
Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày
nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi.
5 Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật
Môi-se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần
đứng trước mặt Đức Giê-hô-va.
6 Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-
va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của
Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi.

7 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Ngươi
hãy đến gần bàn thờ dâng của lễ chuộc tội và
của lễ thiêu của ngươi đi, để vì ngươi và vì dân
sự làm lễ chuộc tội; lại cũng hãy dâng của lễ
của dân sự và làm lễ chuộc tội cho họ, y như
Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy.
8 A-rôn bèn lại gần bàn thờ, giết bò con đực
dùng làm của lễ chuộc tội.
9 Các con trai người đem huyết đến; người
nhúng ngón tay vào, bôi trên các sừng bàn thờ,
rồi đổ huyết dưới chân bàn thờ.
10 Người lấy đem xông trên bàn thờ mỡ, hai
trái cật và tấm da mỏng bọc gan của con sinh
tế chuộc tội, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn
Môi-se.
11 Còn thịt và da, người đem ra thiêu ngoài trại
quân.
12 Đoạn, người giết con sinh dùng làm của lễ
thiêu. Các con trai A-rôn đem huyết đến, người
rưới chung quanh trên bàn thờ.
13 Họ cũng đem cho A-rôn thịt của lễ thiêu sả
ra từ miếng và đầu, rồi người xông hết trên bàn
thờ.
14 Đoạn, người rửa bộ lòng và các giò, đem
xông trên của lễ thiêu nơi bàn thờ.
15 Người cũng dâng của lễ của dân sự; bắt con
dê đực dùng làm của lễ chuộc tội cho dân sự,
giết nó và dâng lên đặng chuộc tội, y như của lễ
đầu tiên;
16 lại người cũng dâng của lễ thiêu theo luật lệ
đã định.

17 Kế đó, người dâng của lễ chay, trút đầy bụm
tay mình đem xông trên bàn thờ, ngoại trừ của
lễ thiêu hồi ban mai.
18 Người cũng vì dân sự giết con bò tơ và con
chiên đực làm của lễ thù ân. Các con trai A-rôn
đem huyết đến, và người rưới chung quanh trên
bàn thờ.
19 Họ cũng đem đến cho người mỡ của con bò
tơ và con chiên đực, đuôi, mỡ trên bộ lòng, hai
trái cật, và tấm da mỏng bọc gan;
20 để những mỡ nầy trên o, rồi xông mỡ nơi
bàn thờ.
21 Đoạn, A-rôn lấy cái o và giò hữu đưa qua
đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Môi-se
đã dặn biểu.
22 A-rôn giơ tay mình trên dân sự chúc phước
cho; sau khi dâng của lễ chuộc tội, của lễ thiêu,
và của lễ thù ân, thì người bước xuống khỏi bàn
thờ.
23 Môi-se và A-rôn bèn vào hội mạc, kế lại ra
chúc phước cho dân sự; sự vinh quang của Đức
Giê-hô-va hiện ra cùng cả dân sự:
24 một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va
lòe ra thiêu hóa của lễ thiêu và mỡ trên bàn thờ.
Cả dân sự thấy, đều cất tiếng reo mừng và sấp
mặt xuống đất.

10

1 Hai con trai A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu, mỗi
người đều cầm lư hương mình, để lửa vào, bỏ
hương lên và dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức
Giê-hô-va; ấy là điều Ngài không phán dặn họ.

2 Một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va lòe
ra, nuốt tiêu họ và họ chết trước mặt Đức Giê-
hô-va.
3 Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Aáy là điều
Đức Giê-hô-va đã tỏ ra khi Ngài phán rằng: Ta
sẽ nhờ những kẻ lại gần ta mà được tôn thánh
và được vinh hiển trước mặt cả dân sự. A-rôn
nín lặng.
4 Môi-se gọi Mi-sa-ên và Eân-sa-phan, hai con
trai của U-xi-ên, chú của A-rôn, mà dạy rằng:
Hãy lại gần khiêng thây hai anh em các ngươi
khỏi trước nơi thánh, đem ra ngoài trại quân.
5 Vậy, họ đến gần khiêng thây còn mặc áo lá
trong ra ngoài trại quân, y như lời Môi-se đã
biểu.
6 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê-a-sa và Y-
tha-ma, hai con trai người, mà rằng: Các ngươi
chớ để đầu trần và chớ xé áo mình, e khi phải
chết và Đức Giê-hô-va nổi giận cùng cả hội
chúng chăng; nhưng anh em các ngươi, là cả
nhà Y-sơ-ra-ên, phải nên khóc vì cớ lửa thiêu
hóa mà Đức Giê-hô-va nổi phừng lên.
7 Đừng ra khỏi cửa hội mạc, e các ngươi phải
chết chăng; vì dầu xức của Đức Giê-hô-va ở trên
các ngươi. Họ bèn làm theo lời Môi-se.
8 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng:
9 Khi nào vào hội mạc, ngươi và các con trai
ngươi chớ nên uống rượu hay là uống vật chi có
tánh say, e phải chết chăng: ấy là một mạng lịnh
đời đời, trải các thế đại,
10 hầu cho các ngươi được phân biệt điều

thánh và điều chẳng thánh, sự khiết và sự chẳng
khiết,
11 và dạy dân Y-sơ-ra-ên các mạng lịnh mà Đức
Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dặn cho.
12 Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê-a-sa và Y-tha-
ma, là hai con trai A-rôn còn lại, mà rằng: Hãy
lấy của lễ chay còn dư lại về của lễ dùng lửa
dâng cho Đức Giê-hô-va, và hãy ăn đi không pha
men, gần bàn thờ, vì là một vật chí thánh.
13 Phải ăn của lễ nầy tại nơi thánh, vì là phần
của ngươi và của các con trai ngươi trong những
của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; bởi vì
đã phán dặn ta làm như vậy.
14 Còn cái o dâng đưa qua đưa lại, và cái giò
dâng giơ lên, ngươi, các con trai và các con gái
ngươi hãy ăn tại một nơi tinh sạch, vì các điều
đó đã ban cho làm phần riêng của ngươi và của
các con trai ngươi, do những của lễ thù ân của
dân Y-sơ-ra-ên.
15 Họ sẽ đem đến cái giò dâng giơ lên và cái o
dâng đưa qua đưa lại với những mỡ định thiêu
hóa, để dâng đưa qua đưa lại trước mặt Đức
Giê-hô-va. Những điều đó sẽ thuộc về ngươi và
các con trai ngươi chiếu theo luật lệ đời đời, y
như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy.
16 Vả, Môi-se tìm con dê đực dùng làm của lễ
chuộc tội, thấy nó đã bị thiêu, bèn nổi giận cùng
Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, hai con trai A-rôn còn lại
và nói rằng:
17 Sao các ngươi không ăn thịt con sinh tế
chuộc tội trong nơi thánh? Vì là một vật chí

thánh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các ngươi,
hầu gánh lấy tội của hội chúng, và làm lễ chuộc
tội cho họ trước mặt Đức Giê-hô-va.
18 Nầy, huyết nó không có đem vào trong nơi
thánh; quả đáng các ngươi ăn sinh lễ trong nơi
thánh, y như lời ta đã dặn biểu.
19 Nhưng A-rôn đáp rằng: Kìa, ngày nay họ đã
dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của mình
trước mặt Đức Giê-hô-va; và sau khi việc rủi nầy
xảy ra, nếu lại ngày nay tôi ăn của lễ chuộc tội,
há có đẹp lòng Đức Giê-hô-va chăng?
20 Môi-se nghe lời đáp ấy, bèn nhận cho phải.

11

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn
rằng:
2 Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong các
loài vật trên mặt đất, nầy là những con các
ngươi được phép ăn:
3 Hễ loài vật nào có móng rẽ ra, chân chia hai
và nhơi, thì các ngươi được phép ăn.
4 Nhưng chẳng nên ăn con nào chỉ nhơi không,
hay là chỉ có móng rẽ không: con lạc đà, nó
nhơi, nhưng không có móng rẽ; nên hãy cầm
nó là loài vật không sạch;
5 con chuột đồng, nó nhơi, nhưng không có
móng rẽ, nên hãy cầm nó là loài vật không sạch;
6 con thỏ rừng, nó nhơi nhưng không móng
rẽ; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch;

7 con heo, nó có móng rẽ, chân chia hai, nhưng
không nhơi; nên hãy cầm nó là loài vật không
sạch.
8 Các ngươi không nên ăn thịt và cũng không
nên đụng đến thây các thú đó; phải cầm là vật
không sạch.
9 Những loài vật ở dưới nước mà các ngươi
được phép ăn, là loài vật nào, hoặc ở dưới biển,
hoặc ở dưới sông, có vây và có vảy.
10 Phàm vật nào hoặc dưới biển, hoặc dưới
sông, tức các loài sanh sản trong nước, mà
không có vây và chẳng có vảy, thì các ngươi
không nên ăn, phải lấy làm gớm ghiếc cho các
ngươi.
11 Những loài nầy, khá lấy làm gớm ghiếc cho
mình, chớ nên ăn thịt nó, và hãy cầm thây nó là
điều gớm ghiếc.
12 Các loài vật nào ở trong nước không có vây
và chẳng có vảy, thì phải lấy làm gớm ghiếc cho
các ngươi.
13 Trong các loài chim, những giống các ngươi
phải cầm bằng gớm ghiếc, không nên ăn, là
chim ưng, chim ngạc, ó biển;
14 chim lão ưng và con diều, tùy theo loại
chúng nó;
15 các thứ quạ,
16 chim đà điểu, chim ụt, chim thủy kê, chim
bò cắc và các loại giống chúng nó;
17 chim mèo, chim thằng cộc, con cò quắm,
18 con hạc, chim thằng bè, con cồng cộc,
19 con cò, con diệc và các loại giống chúng nó;

chim rẽ quạt và con dơi.
20 Hễ côn trùng nào hay bay, đi bốn cẳng, thì
các ngươi hãy lấy làm gớm ghiếc.
21 Nhưng trong loại côn trùng nào hay bay và
đi bốn cẳng, các ngươi được ăn con nào có cẳng
đặng nhảy trên đất;
22 là con cào cào tùy theo loại nó, con ve tùy
theo loại nó, châu chấu tùy theo loại nó, con dế
tùy theo loại nó.
23 Các loài côn trùng khác hay bay và có bốn
cẳng, thì các ngươi phải lấy làm gớm ghiếc.
24 Các ngươi sẽ vì loại đó mà bị ô uế; ai đụng
đến xác chết loài đó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.
25 Ai mang xác chết loài đó phải giặt áo xống
mình, và bị ô uế cho đến chiều tối.
26 Các thú nào có móng rẽ ra, nhưng không có
chân chia hai và không nhơi, tất phải lấy làm ô
uế cho các ngươi; ai đụng đến sẽ bị ô uế.
27 Trong giống đi bốn cẳng, hễ con nào đi trên
bàn cẳng, thì kể là không sạch cho các ngươi; ai
đụng đến xác chết nó sẽ bị ô uế đến chiều tối;
28 còn ai mang xác chết nó sẽ giặt áo xống
mình, và bị ô uế đến chiều tối; các loài đó là
không sạch cho các ngươi.
29 Trong loài đi bò trên mặt đất, nầy là những
loài lấy làm không sạch cho các ngươi: con
chuột nhủi, con chuột lắt, con rắn mối, tùy theo
loại chúng nó;
30 con cắc kè, k” đà, con thạch sùng, con k”
nhông và con cắc ké.
31 Trong các loài côn trùng, những loài đó lấy

làm không sạch cho các ngươi: ai đụng đến xác
chết nó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.
32 Bất luận vật nào, hễ loài nầy chết rớt nhằm
trên, thì đều bị ô uế, hoặc đồ bằng cây, áo xống,
da, bao, tức các vật người ta thường dùng; phải
ngâm đồ đó trong nước, sẽ bị ô uế cho đến chiều
tối, rồi mới tinh sạch lại.
33 Nếu vật chi của nó rớt nhằm đồ sành, các
vật chi đựng ở trong đều sẽ bị ô uế; phải đập bể
đồ sành đó đi.
34 Phàm đồ ăn nào và các vật uống, mặc dầu
để trong đồ sành nào mà bị nước đồ sành đó
nhểu vào, sẽ lây ô uế.
35 Phàm vật nào bị một vài miếng xác chết nó
rớt nhằm, sẽ lây ô uế; dầu lò, dầu bếp, cũng phải
phá tan; nó đã bị ô uế; các ngươi phải cầm nó là
ô uế vậy.
36 Còn một cái suối, hoặc một hồ chứa nhiều
nước, đều cứ được kể tinh sạch; nhưng hễ ai
đụng đến xác chết nó thì sẽ lây ô uế.
37 Nếu vật chi của xác chết nó rớt nhằm trên
hột giống nào người ta gieo, thì hột giống đó cứ
kể tinh sạch.
38 Nhưng nếu người ta có đổ nước trên hột
giống đó và nếu vật gì của xác chết rớt nhằm,
thì hột giống đó sẽ bị ô uế cho các ngươi.
39 Khi một con thú nào các ngươi được dùng
làm thực vật chết đi, hễ ai đụng đến xác nó sẽ
bị ô uế đến chiều tối.
40 Kẻ nào ăn thịt của xác nó phải giặt áo xống
mình, và bị lây ô uế cho đến chiều tối; còn ai

khiêng xác nó sẽ giặt áo xống, và bị ô uế cho
đến chiều tối.
41 Phàm loài côn trùng nào bò trên mặt đất
đều là sự gớm ghiếc, không nên ăn thịt nó.
42 Vậy, không nên ăn thịt các loài côn trùng đi
bò trên mặt đất, là con nào bò bằng bụng, con
nào đi bốn cẳng hay là đi nhiều cẳng, vì chúng
nó là một sự gớm ghiếc.
43 Các ngươi chớ vì một con nào trong loài côn
trùng mà lây cho thân mình phải gớm ghiếc,
không tinh sạch hay là ô uế.
44 Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các
ngươi; ta là thánh, nên các ngươi phải nên
thánh, thì sẽ được thánh. Các ngươi chớ vì một
con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm
lây ô uế cho thân mình.
45 Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các
ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng làm Đức Chúa
Trời của các ngươi; các ngươi phải nên thánh,
vì ta là thánh.
46 Đó là luật lệ về loài súc vật, loài chim trời,
các sinh vật động dưới nước và các loài côn
trùng trên mặt đất,
47 để phân biệt con không sạch với con tinh
sạch, con thú ăn được cùng con thú không ăn
được.

12

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào
một người đàn bà thọ thai và sanh một con trai,

thì phải bị ô uế trong bảy ngày, như trong k” kinh
nguyệt.
3 Qua ngày thứ tám, người ta phải làm phép
cắt bì cho đứa trẻ.
4 Đoạn, người đàn bà phải kiêng trong ba
mươi ba ngày đương khi huyết mình được sạch,
không nên đụng một vật thánh nào hay là đi tới
nơi thánh cho đến k” làm thanh sạch được trọn
rồi.
5 Còn nếu người sanh con gái, thì sẽ bị ô uế
trong hai tuần, như trong k” kinh nguyệt; phải
kiêng trong sáu mươi sáu ngày hầu cho huyết
mình được sạch.
6 Khi k” làm mình cho thanh sạch về đứa trai
hay gái đã trọn rồi, người đàn bà phải dâng cho
thầy tế lễ tại cửa hội mạc một chiên con một
tuổi, đặng làm của lễ thiêu, và một bò câu con
hoặc một cu con đặng làm của lễ chuộc tội.
7 Thầy tế lễ sẽ dâng con sinh đó trước mặt Đức
Giê-hô-va, làm lễ chuộc tội cho người; sự lưu
huyết người sẽ được sạch. Đó là luật lệ về người
đàn bà sanh con trai hay là con gái.
8 Còn nếu người không thế lo cho có một chiên
con, thì phải bắt hai chim cu, hoặc hai con bò câu
con, con nầy dùng làm của lễ thiêu, con kia dùng
làm của lễ chuộc tội; thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc
tội cho người, và người sẽ được sạch.

13

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn
rằng:

2 Khi một người nào da trên mình nổi sưng,
mụt lở, hoặc một đốm trắng, dường sẽ trở thành
trên da mình một vít phung, thì người ta phải
dẫn người đó đến thầy tế lễ A-rôn, hay là đến
một trong các con trai người là những thầy tế lễ.
3 Thầy tế lễ sẽ khám vít ở trên da thân người;
nếu lông vít đó đã trở thành trắng, và nếu vít
hủng xuống sâu hơn da thân mình, ấy là một
vít phung: thầy tế lễ khám rồi sẽ định người nầy
là ô uế.
4 Còn nếu có một đốm trắng trên da thân
người, đốm không lõm xuống sâu hơn da, và
nếu lông không trở thành trắng, thì thầy tế lễ
phải giam người đó trong bảy ngày.
5 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ sẽ khám người,
nếu vít đó ngừng lại, không ăn lan trên da, thì
phải giam người một lần thứ nhì bảy ngày nữa.
6 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ sẽ khám người
lại; nếu vít đó đã tái, không ăn lan trên da, thì
thầy tế lễ sẽ định người đó là tinh sạch; ấy là mụt
lở mà thôi. Người đó phải giặt áo xống mình, thì
sẽ được tinh sạch.
7 Nhưng nếu sau khi người đã đến trước mặt
thầy tế lễ để được định là tinh sạch, mụt lở còn
phát lại trên da, thì người phải đến thầy tế lễ
một lần thứ nhì.
8 Thầy tế lễ sẽ khám cho, nếu mụt lở đã ăn lan
trên da thì phải định người là ô uế; ấy là bịnh
phung vậy.
9 Khi có một vít phung trên người nào, thì phải
dẫn người đó đi tỏ mình cùng thầy tế lễ.

10 Thầy tế lễ khám cho; nếu có nổi sưng sắc
trắng trên da làm cho lông trở thành trắng, và
có một lằn thịt chín đỏ nơi chỗ sưng đó,
11 ấy là bịnh phung thâm niên trong da của
thân người, thầy tế lễ sẽ định người là ô uế,
không nên giam họ, vì đã bị ô uế rồi.
12 Còn nếu phung lở trên da, bao phủ hết da
của người có vít đó, từ đầu chí chân, khắp nơi
nào thầy tế lễ dòm thấy được,
13 thì thầy tế lễ phải khám cho; nếu phung bao
phủ cùng hết thịt, thì sẽ định người có vít là tinh
sạch; người đã hóa trắng cùng mình, nên được
tinh sạch vậy.
14 Nhưng ngày nào phát ra thịt chín đỏ, thì
người bị ô uế.
15 Khi thầy tế lễ thấy thịt chín đỏ thì phải định
người là ô uế; thịt chín đỏ là ô uế; ấy là bịnh
phung vậy.
16 Nhưng nếu thịt chín đỏ thay đi, hóa ra
trắng, thì người phải đi tỏ mình cùng thầy tế
lễ;
17 thầy tế lễ khám cho, và nếu vít đã trở thành
trắng, thì phải định người có vít là tinh sạch, vì
đã được tinh sạch rồi.
18 Khi một người nào trên da thân mình có mụt
chốc đã chữa lành,
19 và tại chỗ mụt chốc có nổi sưng sắc trắng
hay là một đốm trắng hồng, thì người đó phải đi
tỏ mình cùng thầy tế lễ;
20 thầy tế lễ khám cho; nếu cái đốm hủng sâu
hơn da, và nếu lông trở thành trắng, thì thầy tế

lễ phải định người là ô uế; ấy là một vít phung
đã lở trong mụt chốc vậy.
21 Còn nếu thầy tế lễ khám, không thấy lông
trắng trong chỗ đốm, không hủng sâu hơn da,
và thấy đã trở thành tái, thì hãy giam người đó
trong bảy ngày.
22 Nếu đốm ăn lan trên da thì thầy tế lễ phải
định người là ô uế; ấy là một vít phung vậy.
23 Còn nếu vít cầm cự một chỗ, không ăn lan
ra, ấy là thẹo của mụt chốc; thầy tế lễ phải định
người là tinh sạch.
24 Khi người nào bị phỏng lửa trên da, và dấu
phỏng là một đốm trắng hồng hay là trắng,
25 thì thầy tế lễ khám cho; nếu trong đốm lông
trở thành trắng, và nếu đốm hủng sâu hơn da,
ấy là bịnh phung lở trong mụt phỏng vậy. Thầy
tế lễ phải định người nầy là ô uế; ấy là một vít
phung.
26 Còn nếu thầy tế lễ khám, không thấy lông
trắng trong đốm, không hủng sâu hơn da, và
thấy đã tái rồi, thì hãy giam người nầy trong bảy
ngày.
27 Qua ngày thứ bảy thầy tế lễ khám người, nếu
đốm ăn lan trên da, thì phải định người là ô uế;
ấy là vít phung.
28 Còn nếu đốm cầm cự một chỗ, không ăn lan
trên da và tái đi, ấy là sưng phỏng. Thầy tế lễ
phải định người là tinh sạch, vì là thẹo phỏng
lửa.
29 Khi nào một người nam hay nữ có vít trên
đầu, hoặc nơi râu,

30 thì thầy tế lễ khám vít đó. Nếu vít hủng sâu
hơn da, có lông nhỏ vàng vàng, thì thầy tế lễ
phải định người ra ô uế; ấy là tật đòng đanh,
tức là bịnh phung của đầu hay là của râu.
31 Còn nếu khi thầy tế lễ khám vít đòng đanh,
thấy vít không hủng sâu hơn da, và không thấy
có lông đen, thì phải giam người có vít đòng
đanh trong bảy ngày.
32 Qua ngày thứ bảy thầy tế lễ khám vít; nếu
đòng đanh không ăn lan ra, không có lông vàng
vàng, và không hủng sâu hơn da,
33 thì người đó phải cạo gọt, nhưng không nên
cạo gọt chỗ vít đòng đanh, rồi thầy tế lễ sẽ giam
người một lần thứ nhì bảy ngày nữa.
34 Đoạn ngày thứ bảy, thầy tế lễ khám cho; nếu
đòng đanh không ăn lan trên da, không hủng
sâu hơn da, thì thầy tế lễ phải định người là tinh
sạch; kẻ bịnh phải giặt áo xống mình, thì sẽ được
tinh sạch.
35 Nhưng nếu sau khi người đã được định là
tinh sạch, đòng đanh lại còn ăn lan trên da, thì
thầy tế lễ phải khám cho.
36 Nếu đòng đanh đã ăn lan trên da rồi, thầy
tế lễ không cần tìm thấy lông vàng vàng, người
đã bị ô uế.
37 Nhưng nếu đòng đanh xem bộ ngừng lại, và
đã lố mọc lông đen, đòng đanh đã lành: người
đã được tinh sạch, và thầy tế lễ phải định người
là tinh sạch.
38 Khi nào người nam hay nữ trên da thân
mình có những đốm trắng,

39 thầy tế lễ sẽ khám cho. Nếu trên da thân
người có những đốm trắng xanh, ấy là một đốm
trắng lở trên da mà thôi: người vẫn tinh sạch.
40 Khi một người nào đầu rụng tóc, ấy là một
người sói đầu: người vẫn tinh sạch.
41 Nếu đầu người rụng tóc về phía mặt, ấy là
một người sói trán: người vẫn tinh sạch.
42 Còn nếu trong chỗ sói phía trước hay là phía
sau có một vít trắng hồng, ấy là bịnh phung lở
ra ở chỗ sói phía trước hay là phía sau.
43 Thầy tế lễ phải khám cho; nếu nơi sưng của
vít trong chỗ sói phía trước hay là phía sau có
màu trắng hồng, giống như bịnh phung tại da
của thân người,
44 thì người nầy bị phung, thầy tế lễ sẽ định
người là ô uế; vít người ở nơi đầu.
45 Vả, người đã bị vít phung rồi phải xé quần
áo, đầu trần, che râu lại la rằng: Ô-uế! Ô-uế!
46 Trọn lúc nào người có vít, thì sẽ bị ô uế, phải
ở một mình ngoài trại quân.
47 Khi nào lên mốc trên quần áo, như vít
phung, bất luận trên quần áo bằng lông chiên
hay quần áo bằng vải gai,
48 trên canh hay trên chỉ bằng gai, hoặc bằng
lông chiên, trên da hay là trên món nào bằng
da;
49 nếu vít đó màu xanh xanh hay đỏ đỏ, trên
quần áo hoặc trên da, trên canh hoặc trên chỉ
hay là trên món nào bằng da, thì phải coi như
bịnh phung, đem đến tỏ cho thầy tế lễ.

50 Thầy tế lễ sẽ khám cho, và giam món có vít
ấy trong bảy ngày.
51 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ khám vít lại;
nếu vít ăn lan trên quần áo, trên canh hay chỉ,
trên da hay trên món chi bằng da, thì phải coi
như bịnh phung ăn luồn; món đó bị ô uế.
52 Vậy, người phải đốt quần áo, canh hay chỉ
bằng lông chiên hoặc bằng gai, hoặc các món
chi làm bằng da, ở trên nó mà đã bị vít, vì là
một bịnh phung ăn ruồng: phải thiêu đi.
53 Còn nếu thầy tế lễ khám, chẳng thấy vít đó
ăn lan trên quần áo, trên canh hay trên chỉ, hoặc
các món chi làm bằng da,
54 thì người hãy biểu họ đem giặt món có vít đó
đi, rồi giam nó một lần thứ nhì trong bảy ngày
nữa.
55 Khi giặt rồi, thầy tế lễ sẽ khám lại, nếu vít
đó không phai màu và cũng chẳng ăn lan ra, thì
món đó là ô uế: ngươi hãy đem thiêu đi, vì là
một thứ vít mốc ăn vào bề trái hay là bề mặt.
56 Còn nếu sau khi giặt rồi, thầy tế lễ thấy vít
đã tái, thì phải gỡ nó khỏi quần áo, da, canh hay
chỉ đi.
57 Nếu vít mốc còn ló lên lại trên quần áo, trên
canh hay chỉ, hoặc trên món chi bằng da, thì
phải coi như một vít phung, và thiêu món có vít
đó đi.
58 Nhưng quần áo, canh hay chỉ, hoặc món nào
bằng da mà ngươi đã giặt, và vít đã lặn rồi, thì
hãy đem giặt một lần thứ nhì nữa, đoạn sẽ được
tinh sạch.
59 Đó là luật lệ về vít ên mốc như phung trên

quần áo bằng lông chiên hay bằng vải gai, trên canh hay chỉ, hoặc trên món chi bằng da, chiếu theo luật lệ đó mà phải định là tinh sạch hay là ô uế.

14

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Nầy là luật lệ cho kẻ phung về ngày nó được sạch. Người ta sẽ dẫn người phung đến thầy tế lễ:
3 thầy tế lễ sẽ ra ngoài trại quân mà khám bịnh cho. Nếu vít phung của người bịnh lành rồi,
4 thì về phần người phải được sạch, thầy tế lễ sẽ truyền đem hai con chim vẫn sống và tinh sạch, cây hương nam, màu đỏ sặm và nhành kinh giới.
5 Thầy tế lễ biểu cắt cổ một trong hai chim đó trong chậu sành, trên nước chảy.
6 Đoạn, bắt lấy chim còn sống với cây hương nam, màu đỏ sặm, nhành kinh giới, đem nhúng trong huyết của chim kia đã cắt cổ trên nước chảy.
7 Thầy tế lễ phải rảy huyết bảy lần trên người được sạch phung, và định người là tinh sạch, rồi thả con chim còn sống ra ngoài đồng.
8 Kẻ được sạch sẽ giặt áo xống mình, cạo hết lông, tắm trong nước, rồi sẽ được tinh sạch. Kế đó người được vào trại quân, nhưng phải ở ngoài trại mình trong bảy ngày.
9 Qua ngày thứ bảy người sẽ cạo hết lông, tóc, râu, và lông mày mình, giặt quần áo và tắm

mình trong nước, thì sẽ được tinh sạch.
10 Qua ngày thứ tám, người bắt hai chiên con
đực không tì vít chi, một chiên con cái chưa giáp
năm, không tì vít chi, ba phần mười ê-pha bột
lọc, chế dầu, làm của lễ chay, và một lót dầu;
11 thầy tế lễ làm lễ nên thanh sạch sẽ đem
người đang được sạch và các vật đó đến trước
mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc.
12 Kế đó, thầy tế lễ sẽ bắt một trong hai chiên
con đực dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi với
một lót dầu, và đưa qua đưa lại trước mặt Đức
Giê-hô-va.
13 Đoạn, người giết chiên con đó trong nơi
thường giết các con sinh dùng làm của lễ chuộc
tội và của lễ thiêu, tức là trong một nơi thánh, vì
của lễ chuộc sự mắc lỗi thuộc về thầy tế lễ như
của lễ chuộc tội vậy; ấy là một vật chí thánh.
14 Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc
sự mắc lỗi bôi trên trái tai hữu của người được
sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân
mặt;
15 đoạn lấy lót dầu đổ trong bàn tay tả mình,
16 nhúng ngón tay hữu vào dầu trong bàn tay
tả mình, mà rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-
va.
17 Dầu còn lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ
sẽ lấy bôi trên trái tai hữu của người được sạch,
trên ngón cái tay mặt và ngón cái chân mặt, tức
trên lớp huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi.
18 Dầu còn dư lại trong bàn tay mình, thầy tế
lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch; vậy thầy tế

lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức
Giê-hô-va.
19 Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng của lễ chuộc tội
đặng làm lễ chuộc tội cho người được sạch sự ô
uế mình. Kế đó, thầy tế lễ sẽ giết con sinh dùng
làm của lễ thiêu,
20 dâng lên với của lễ chay trên bàn thờ; vậy,
thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người nầy, thì
người nầy sẽ được tinh sạch.
21 Nhưng nếu người đó nghèo nàn, không
phương thế đủ dâng những lễ vật nầy, thì phải
bắt một chiên con đực dùng làm của lễ chuộc
sự mắc lỗi, dâng đưa qua đưa lại đặng làm lễ
chuộc tội cho mình, một phần mười bột lọc chế
dầu làm của lễ chay và một lót dầu.
22 Tùy theo phương thế mình, người cũng đem
nộp hai con chim cu hay là hai bò câu con; con
nầy dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm
của lễ thiêu.
23 Qua ngày thứ tám, người phải vì sự nên
thanh sạch mình, đem nộp các lễ vật nầy cho
thầy tế lễ tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-
hô-va.
24 Thầy tế lễ sẽ bắt chiên con đực định làm của
lễ chuộc sự mắc lỗi, và một lót dầu, rồi dâng lên
đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va.
25 Đoạn, người giết chiên con dùng làm của lễ
chuộc sự mắc lỗi, lấy huyết bôi trên trái tai hữu
của kẻ được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên
ngón cái chân mặt.
26 Rồi thầy tế lễ đổ dầu vào bàn tay tả mình,

27 ngón tay hữu nhúng lấy dầu đổ trong bàn
tay tả, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va,
28 và bôi trên trái tai hữu của người được sạch,
trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt,
tại nơi đã bôi huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi.
29 Dầu còn dư lại trong bàn tay, thầy tế lễ sẽ đổ
trên đầu người được sạch, đặng làm lễ chuộc tội
cho người trước mặt Đức Giê-hô-va.
30 Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng một trong hai con
chim cu, hoặc một trong hai con bồ câu con, tùy
theo vật họ nộp,
31 dâng con nầy dùng làm của lễ chuộc tội,
con kia dùng làm của lễ thiêu, với của lễ chay.
Vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người được
sạch trước mặt Đức Giê-hô-va.
32 Đó là luật lệ về lễ nên thanh sạch của kẻ
nghèo nàn bị vít phung.
33 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-
rôn rằng:
34 Khi nào các ngươi sẽ vào xứ Ca-na-an, mà ta
sẽ cho các ngươi làm sản nghiệp, nếu ta giáng
một vít mốc như vít phung trong nhà nào của
xứ các ngươi sẽ được làm sản nghiệp,
35 chủ nhà đó phải đến cáo cùng thầy tế lễ
rằng: Tôi thấy như có một vít mốc trong nhà.
36 Trước khi vào khám vít mốc đó, thầy tế lễ
phải truyền họ đem đồ đạc trong nhà ra hết, hầu
cho khỏi bị lây ô uế; sau dời xong, thầy tế lễ sẽ
vào đặng khám nhà.
37 Người sẽ xem vít đó, nếu nó ở nơi vách có
lỗ màu xanh xanh, hoặc đỏ đỏ, bộ sâu hơn mặt

vách,
38 thì thầy tế lễ phải đi ra đến cửa ngoài, niêm
nhà lại trong bảy ngày.
39 Ngày thứ bảy, thầy tế lễ trở lại, nếu thấy vít
ăn lan ra trên vách nhà,
40 thì phải truyền gỡ mấy cục đá bị vít lây, liệng
ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy;
41 đoạn biểu người ta cạo trong nhà và chung
quanh nhà, và hốt bỏ bụi cạo đó ra ngoài thành
trong một nơi dơ dáy;
42 rồi lấy đá khác trám vào chỗ đá cũ, và đem
hồ mới tô lại khắp nhà.
43 Nhưng nếu sau khi đã gỡ mấy cục đá, cạo
nhà và tô lại, vít đó trở lại lở trong nhà,
44 thì thầy tế lễ phải đến khám nữa. Nếu thấy
vít ăn lan ra, ấy là một vít phung ăn ruồng nhà;
nhà đã bị ô uế.
45 Vậy, họ phải phá nhà đi, đá, gỗ và hồ, rồi
đem đổ hết thảy ngoài thành trong một nơi dơ
dáy.
46 Trong lúc niêm nhà, ai đi vào thì sẽ bị lây ô
uế cho đến chiều tối.
47 Ai ngủ, hoặc ăn trong nhà đó phải giặt quần
áo mình.
48 Nhưng sau khi nhà đã tô rồi, nếu thầy tế lễ
trở lại, khám thấy vít không ăn lan trong nhà,
thì phải định nhà là tinh sạch, vì vít đó đã lành
rồi.
49 Đặng làm lễ nên thanh sạch cho nhà, người
phải lấy hai con chim, cây hương nam, màu đỏ
sặm và nhành kinh giới;
50 giết một con chim trong chậu sành, trên

nước chảy,
51 rồi lấy cây hương nam, nhành kinh giới,
màu đỏ sặm, và con chim sống, nhúng hết trong
huyết con chim đã cắt cổ trên nước chảy, và rảy
bảy lần trên nhà.
52 Vậy, người dùng huyết con chim, nước chảy,
con chim sống, cây hương nam, nhành kinh giới,
và màu đỏ sặm đặng làm lễ khiến nhà nên thanh
sạch.
53 Đoạn, người thả con chim sống bay ra ngoài
thành đến nơi ruộng; người sẽ làm lễ chuộc tội
cho nhà, thì nhà sẽ được sạch.
54 Đó là luật lệ về các thứ vít phung và tật đòng
đanh,
55 về vít mốc trên quần áo và nhà ở, như vít
phung,
56 về chỗ sưng, chỗ lở ra và chỗ đốm,
57 đặng dạy cho biết khi nào ô uế, và khi nào
tinh sạch. Đó là luật lệ về bịnh phung vậy.

15

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn
rằng:
2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phàm
người nam nào thân mình bị bịnh bạch trược,
thì vì cớ đó bị ô uế;
3 sự ô uế người bởi nơi bạch trược: hoặc thân
mình chảy bạch trược ra hay là ứ lại, thì người
bị ô uế.
4 Hễ giường nào người bịnh bạch trược nằm,
đều sẽ bị ô uế: và các vật nào người ngồi trên
cũng sẽ bị ô uế.

5 Ai đụng đến giường người, phải giặt quần áo
mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.
6 Ai ngồi trên vật chi mà người bịnh bạch trược
đã ngồi, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước,
và bị ô uế đến chiều tối.
7 Ai đụng đến mình người bịnh bạch trược,
phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô
uế đến chiều tối.
8 Nếu người bịnh bạch trược nhổ nhằm người
nào tinh sạch, thì người đó phải giặt quần áo
mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.
9 Hễ xe nào người bịnh bạch trược ngồi lên
đều sẽ bị ô uế.
10 Hễ ai đụng đến bất k" vật chi dưới mình
người bịnh bạch trược, đều sẽ bị ô uế đến chiều
tối. Còn ai mang các vật đó, phải giặt quần áo
mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.
11 Ai bị người bịnh bạch trược rờ đến mà nếu
người bịnh đó không rửa tay mình trong nước,
thì ai đó phải giặt quần áo mình, tắm trong nước,
và bị ô uế đến chiều tối.
12 Đồ sành bị người bịnh bạch trược đụng đến,
phải đập bể đi, còn đồ gỗ, thì rửa trong nước.
13 Vả, khi người nam bị bịnh bạch trược đã
lành rồi, thì phải tính từ ngày lành đến bảy ngày,
kế giặt quần áo mình và tắm trong nước chảy;
đoạn, người sẽ được tinh sạch.
14 Qua ngày thứ tám, người bắt cho mình hai
chim cu, hay là hai con bò câu con, đến trước
mặt Đức Giê-hô-va, tại cửa hội mạc, và đưa cho
thầy tế lễ.

15 Thầy tế lễ sẽ dâng con nầy làm của lễ chuộc
tội, con kia làm của lễ thiêu; vậy, thầy tế lễ vì cớ
bịnh bạch trược, sẽ làm lễ chuộc tội cho người
trước mặt Đức Giê-hô-va.
16 Hễ người nam di tinh, phải tắm trọn mình
trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.
17 Phàm quần áo và da bị dính, phải giặt rửa
trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.
18 Khi nào người nam và người nữ giao cấu
nhau, thì phải tắm trong nước, và bị ô uế cho
đến chiều tối.
19 Khi nào một người nữ có kinh nguyệt, phải
chịu ô uế trong bảy ngày; hễ ai đụng đến người,
sẽ bị ô uế đến chiều tối.
20 Phàm vật gì người nằm hay ngồi trên trong
lúc mình không sạch, sẽ bị ô uế.
21 Ai đụng đến giường người, phải giặt quần
áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều
tối.
22 Ai đụng đến vật gì người đã ngồi trên, phải
giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế
đến chiều tối.
23 Nếu có vật chi nơi giường, hoặc trên đồ
người ngồi, hễ ai đụng đến, sẽ bị ô uế đến chiều
tối.
24 Ví bằng một người nam giao cấu cùng người
nữ đó, và sự ô uế kinh nguyệt dính người nam,
thì người nam sẽ bị ô uế trong bảy ngày; phàm
giường nào người nằm đều cũng sẽ bị ô uế.
25 Khi một người nữ ngoài k” kinh nguyệt mình
lại có lưu huyết nhiều ngày, hoặc là bị mất quá
k”, sẽ bị ô uế trọn trong lúc lưu huyết như trong

lúc kinh nguyệt mình vậy.
26 Trong trọn lúc lưu huyết, bất k” giường nào
người nằm trên sẽ như cái giường của k” kinh
nguyệt, và mọi vật nào người ngồi trên, đều sẽ
bị ô uế như trong k” kinh nguyệt vậy.
27 Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô uế; phải giặt
quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến
chiều tối.
28 Khi nào huyết người nữ cầm lại rồi, phải
tính từ ngày lành đến bảy ngày, đoạn sẽ được
tinh sạch.
29 Qua ngày thứ tám, người bắt hai con chim
cu, hoặc hai con bò câu con, đem đến thầy tế lễ
tại cửa hội mạc.
30 Thầy tế lễ phải dâng con nầy làm của lễ
chuộc tội, và con kia làm của lễ thiêu; vậy, thầy
tế lễ vì cớ sự lưu huyết ô uế người sẽ làm lễ chuộc
tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va.
31 Thế thì, các ngươi sẽ phân cách dân Y-sơ-
ra-ên ra xa sự ô uế của họ, kẻo họ làm ô uế hội
mạc ta vẫn ở giữa họ, mà phải chết trong sự ô
uế mình chăng.
32 Đó là luật lệ về người nào bị bịnh bạch trược
hay là vì cớ di tinh bị ô uế,
33 về người nữ có k” kinh nguyệt, về mọi người,
hoặc nam hay nữ, bị bạch trược, và về người
nam giao cấu cùng người nữ trong khi kinh
nguyệt.

16

1 Sau khi hai con trai của A-rôn chết trong lúc
đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, thì Ngài phán

cùng Môi-se,
2 mà rằng: Hãy nói cùng A-rôn, anh ngươi, chớ
vào luôn luôn trong nơi thánh ở phía trong bức
màn, trước nắp thi ân trên hòm bảng chứng, e
người phải chết chăng; vì ta ở trong mây hiện ra
trên nắp thi ân.
3 Nầy, A-rôn sẽ vào nơi thánh như vầy: Người
phải bắt một con bò đực tơ, dùng làm của lễ
chuộc tội, và một con chiên đực dùng làm của
lễ thiêu.
4 Người sẽ mặc áo lá trong thánh bằng vải gai,
thân dưới mặc một cái quần bằng vải gai, thắt
một đai bằng vải gai và đội trên đầu một cái
mão bằng vải gai. Aáy là bộ áo thánh mà ngươi
sẽ mặc lấy khi đã tắm mình trong nước.
5 Do nơi hội chúng Y-sơ-ra-ên, người sẽ bắt hai
con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội và một con
chiên đực dùng làm của lễ thiêu.
6 A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình làm của lễ
chuộc tội, và người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình
và cho nhà mình.
7 Kế đó người phải bắt hai con dê đực, đem để
trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc.
8 Đoạn, A-rôn bắt thăm cho hai con dê đực,
một thăm về phần Đức Giê-hô-va, một thăm về
phần A-xa-sên.
9 A-rôn sẽ biểu dẫn con dê đực bắt thăm về
phần Đức Giê-hô-va lại gần và dâng nó làm của
lễ chuộc tội.
10 Còn con bắt thăm về phần A-xa-sên, sẽ để
sống trước mặt Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc

tội trên nó, rồi thả nó ra nơi đồng vắng đặng nó
về A-xa-sên.
11 Vậy, A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình, là con
sinh tế chuộc tội, giết nó làm lễ chuộc tội cho
mình và cho nhà mình;
12 đoạn lấy lư hương đầy than hực đỏ trên bàn
thờ trước mặt Đức Giê-hô-va, và một vốc hương
bột, mà đem vào phía trong bức màn.
13 Người phải bỏ hương trên lửa, trước mặt
Đức Giê-hô-va, hầu cho ngọn khói hương bao
phủ nắp thi ân ở trên hòm bảng chứng, thì người
không chết.
14 Người cũng phải lấy huyết con bò tơ đó,
dùng ngón tay rảy trên nắp thi ân, về phía đông,
và rảy bảy lần về phía trước nắp thi ân.
15 Đoạn, người giết con dê đực dùng về dân
chúng làm của lễ chuộc tội; đem huyết nó vào
phía trong bức màn; dùng huyết con dê đực đó
cũng như đã dùng huyết con bò tơ, tức là rảy
trên nắp thi ân và trước nắp thi ân vậy.
16 Người vì cớ sự ô uế, sự vi phạm và tội lỗi
của dân Y-sơ-ra-ên phải làm lễ chuộc tội cho nơi
thánh và cho hội mạc ở giữa sự ô uế của họ.
17 Khi thầy tế lễ vào đặng làm lễ chuộc tội nơi
thánh cho đến khi người ra, thì chẳng nên có
ai ở tại hội mạc; vậy, người sẽ làm lễ chuộc tội
cho mình, cho nhà mình, và cho cả hội chúng
Y-sơ-ra-ên.
18 Đoạn, người ra, đi đến bàn thờ ở trước mặt
Đức Giê-hô-va, đặng làm lễ chuộc tội cho bàn
thờ; người lấy huyết con bò tơ đực và con dê

đực, bôi chung quanh những sừng của bàn thờ.
19 Rồi dùng ngón tay rảy huyết bảy lần trên
bàn thờ, làm cho bàn thờ nên sạch và thánh, vì
cớ những sự ô uế của dân Y-sơ-ra-ên.
20 Khi thầy tế lễ đã làm lễ chuộc tội cho nơi
thánh, cho hội mạc, và cho bàn thờ rồi, thì người
phải dâng con dê đực còn sống kia.
21 A-rôn sẽ nhận hai tay mình trên đầu con dê
đực còn sống, xưng trên nó các gian ác và sự vi
phạm, tức những tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và
chất trên đầu nó, rồi nhờ một người chực sẵn
việc nầy mà sai đuổi nó ra, thả vào đồng vắng.
22 Vậy, con dê đực đó sẽ gánh trên mình các tội
ác của dân Y-sơ-ra-ên ra nơi hoang địa.
23 A-rôn sẽ trở vào hội mạc, cởi bộ áo bằng vải
gai mình đã mặc đặng vào nơi thánh, và để tại
đó.
24 Rồi lấy nước tắm mình trong một nơi thánh,
mặc áo lại, đi ra, dâng của lễ thiêu về phần
mình, và của lễ thiêu về phần dân chúng, đặng
làm lễ chuộc tội cho mình và cho dân chúng.
25 Người cũng phải lấy mỡ của con sinh tế
chuộc tội mà xông trên bàn thờ.
26 Người nào dẫn con dê đực về phần A-xa-sên,
phải giặt quần áo mình, tắm mình trong nước,
đoạn mới sẽ được vào trại quân.
27 Nhưng người ta phải đem ra ngoài trại quân
con bò tơ đực và con dê đực đã dâng lên làm của
lễ chuộc tội, mà huyết nó đã đem vào nơi thánh
đặng làm lễ chuộc tội; rồi phải lấy da, thịt và
phẩn của hai thú đó mà đốt trong lửa.

28 Kẻ nào đứng đốt phải giặt quần áo mình,
tắm mình trong nước, đoạn mới được vào trại
quân.
29 Điều nầy sẽ là một lệ định đời đời cho các
ngươi: đến mồng mười tháng bảy, các ngươi
phải ép linh hồn mình, không nên làm một việc
nào, bất k” người bổn xứ hay là kẻ khách kiều
ngụ giữa các ngươi;
30 vì trong ngày đó người ta sẽ làm lễ chuộc
tội cho các ngươi, để các ngươi được tinh sạch:
chắc các ngươi sẽ được sạch những tội lỗi mình
trước mặt Đức Giê-hô-va vậy.
31 Aáy sẽ là một lễ Sa-bát, một ngày nghỉ cho
các ngươi, phải ép linh hồn mình; đó là một lệ
định đời đời vậy.
32 Thầy tế lễ đã được phép xức dầu và lập làm
chức tế lễ thế cho cha mình, sẽ mặc lấy bộ áo
vải gai, tức là bộ áo thánh, mà làm lễ chuộc tội.
33 Người sẽ chuộc tội cho nơi thánh, cho hội
mạc, cho bàn thờ, cho những thầy tế lễ, và cho
cả dân của hội chúng.
34 Mỗi năm một lần phải làm lễ chuộc tội cho
dân Y-sơ-ra-ên, đặng làm cho sạch các tội lỗi của
chúng; ấy sẽ một lệ định đời đời cho các ngươi
vậy. A-rôn làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn
Môi-se.

17

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy nói cùng cả dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nầy là
lời Đức Giê-hô-va phán dặn:

3 Nếu một người nam trong nhà Y-sơ-ra-ên giết
một con bò, một con chiên con, hoặc một con dê
trong trại quân hay là ngoài trại quân,
4 chẳng đem đến cửa hội mạc đặng dâng
cho Đức Giê-hô-va, trước đền tạm của Ngài, thì
huyết sẽ đổ tội về người; người đã làm đổ huyết
ra, nên sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
5 Aáy hầu cho dân Y-sơ-ra-ên lấy của lễ mình
giết ngoài đồng, dẫn đến thầy tế lễ, trước mặt
Đức Giê-hô-va, tại cửa hội mạc, đặng dâng lên
làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va.
6 Thầy tế lễ sẽ rưới huyết con sinh trên bàn thờ
của Đức Giê-hô-va để tại cửa hội mạc, và xông
mỡ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
7 Dân Y-sơ-ra-ên cũng chẳng nên dâng của lễ
mình cho ma quỉ nữa, mà thông dâm cùng nó.
Điều nầy sẽ làm một lệ định đời đời cho họ trải
qua các thế đại.
8 Vậy, ngươi hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng:
Phàm người nào trong vòng dân Y-sơ-ra-ên hay
là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, dâng một của lễ
thiêu hay là một của lễ chi,
9 mà chẳng đem đến tại cửa hội mạc đặng
dâng cho Đức Giê-hô-va, thì người đó sẽ bị truất
khỏi dân sự mình.
10 Phàm người nào của nhà Y-sơ-ra-ên hay là
kẻ khách kiều ngụ giữa họ, ăn huyết chi cũng
mặc, thì ta sẽ nổi giận cùng kẻ ăn đó, truất nó
khỏi dân sự mình;
11 vì sanh mạng của xác thịt ở trong huyết; ta
đã cho các ngươi huyết rưới trên bàn thờ đặng

làm lễ chuộc tội cho linh hồn mình; vì nhờ sanh
mạng mà huyết mới chuộc tội được.
12 Bởi cớ đó ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên
rằng: Trong vòng các ngươi không ai nên ăn
huyết; kẻ khách kiều ngụ giữa các ngươi cũng
không nên ăn huyết.
13 Còn nếu ai, hoặc dân Y-sơ-ra-ên. hoặc kẻ
khách kiều ngụ giữa họ, đi săn được một con
thú hay là con chim ăn thịt được, thì phải đổ
huyết nó ra, rồi lấy bụi đất lấp lại;
14 vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết
nó, trong huyết có sanh mạng. Bởi cớ ấy, ta
đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi
không nên ăn huyết của xác thịt nào; vì sanh
mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó; ai ăn sẽ
bị truất diệt.
15 Hễ người nào, hoặc sanh đẻ tại xứ, hoặc kẻ
khách, ăn thịt của một con thú chết hay là bị xé,
phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, bị ô uế
đến chiều tối, đoạn được tinh sạch lại.
16 Còn nếu người không giặt quần áo và không
tắm, thì sẽ mang tội mình.

18

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-
hô-va Đức Chúa Trời các ngươi.
3 Các ngươi chớ làm theo những điều người
ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã
kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các
ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ.

4 Các ngươi hãy tuân mạng lịnh ta, gìn giữ luật
pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa
Trời các ngươi.
5 Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lịnh ta, người
nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là
Đức Giê-hô-va.
6 Chớ một ai trong vòng các ngươi đến gần
cùng người nữ bà con mình đặng cấu hiệp: Ta
là Đức Giê-hô-va.
7 Chớ cấu hiệp cùng mẹ mình; bằng cấu hiệp,
tất làm nhục cho cha mẹ.
8 Chớ cấu hiệp cùng kế mẫu, bằng cấu hiệp,
ấy làm nhục cho cha mình.
9 Chớ cấu hiệp cùng chị em mình, hoặc một
cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, hoặc sanh
tại trong nhà, hoặc sanh ở ngoài.
10 Chớ cấu hiệp cùng cháu gái, hoặc cháu gái
nội, hoặc cháu gái ngoại; bằng cấu hiệp, ấy là
gây nhục cho mình.
11 Chớ cấu hiệp cùng con gái của kế mẫu bởi
cha mình sanh ra, vì là em gái ngươi.
12 Chớ cấu hiệp cùng chị em của cha ngươi; vì
là cốt nhục của cha ngươi.
13 Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ ngươi; vì
là cốt nhục của mẹ ngươi.
14 Chớ cấu hiệp cùng bác gái hay thím ngươi;
bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho anh em của
cha ngươi.
15 Chớ cấu hiệp cùng dâu ngươi; vì là vợ của
con trai mình.
16 Chớ cấu hiệp cùng chị dâu hay em dâu
ngươi; nếu cấu hiệp, ấy làm nhục cho anh em

ngươi vậy.
17 Chớ cấu hiệp cùng một người đàn bà luôn
với con gái của người đàn bà nữa. Chớ lấy cháu
gái nội ngươi, hoặc cháu gái ngoại ngươi đặng
cấu hiệp cùng họ; chúng nó đều là cốt nhục gần;
làm vậy, ấy là một việc ác dục.
18 Chớ lấy vợ luôn với chị em người mà cấu
hiệp cùng nó gần bên vợ chánh mình đang khi
người còn sống, e khi sanh ghen tương.
19 Trong lúc người nữ có kinh nguyệt, chớ đến
gần mà cấu hiệp.
20 Chớ nằm cùng vợ người lân cận mình, mà
gây cho mình bị ô uế với người.
21 Chớ bắt con cái mình đặng dâng cho thần
Mo-lóc, chớ làm ô danh Đức Chúa Trời ngươi: Ta
là Đức Giê-hô-va.
22 Chớ nằm cùng một người nam như người ta
nằm cùng một người nữ; ấy là một sự quái gớm.
23 Chớ nằm cùng một con thú nào, mà gây cho
mình bị ô uế với nó; một người đàn bà chớ nằm
cùng thú vật nào; ấy là một sự quái gớm.
24 Các ngươi chớ làm một trong mấy việc đó
mà tự gây cho mình ô uế; bởi dân mà ta sẽ đuổi
khỏi trước mặt các ngươi đã thành ô uế vì cớ
làm các việc đó.
25 Đất vì chúng nó mà bị ô uế; ta sẽ phạt tội ác
họ; đất sẽ mửa dân nó ra vậy.
26 Còn các ngươi, hoặc dân bổn xứ, hoặc kẻ
khách kiều ngụ giữa các ngươi, phải giữ luật
pháp và mạng lịnh ta, đừng làm một trong
những điều quái gớm nầy.

27 Vì những điều quái gớm ấy, những người ở
tại xứ trước các ngươi đã làm; và đất vì cớ đó
phải thành ô uế.
28 Vậy, chớ làm đất thành ô uế, e khi đất mửa
các ngươi ra, như đã mửa dân cư trú tại xứ trước
các ngươi chăng;
29 vì phàm ai làm một trong những điều quái
gớm ấy sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
30 Thế thì, các ngươi phải giữ điều ta phán dặn,
để đừng làm theo một trong các thói tục gớm
ghiếc nào đã làm trước các ngươi, và các ngươi
chớ vì các thói tục đó mà gây cho mình ô uế. Ta
là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.

19

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy truyền cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng:
Hãy nên thánh, vì ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời
các người, vốn là thánh.
3 Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình và giữ
những ngày sa-bát ta: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa
Trời của các ngươi.
4 Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc
tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời
của các ngươi.
5 Khi các ngươi dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-
hô-va, thì phải dâng một cách cho được nhậm;
6 ăn nội trong ngày dâng đó và ngày mai; còn
phần chi dư lại qua ngày thứ ba, thì phải thiêu
đi.

7 Nếu người ta để ăn đến ngày thứ ba, ấy là
một điều gớm ghiếc chẳng được nhậm.
8 Ai ăn của lễ như vậy sẽ mang lấy tội ác mình,
vì đã làm vật thánh của Đức Giê-hô-va ra ô độc:
người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
9 Khi các ngươi gặt lúa trong xứ mình, chớ có
gặt đến cuối đầu đồng, và chớ mót lại những
bông còn sót;
10 các ngươi chớ cắn mót nho mình, đừng nhặt
những trái rớt rồi, hãy để cho mấy người nghèo
và kẻ khách: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của
các ngươi.
11 Các ngươi chớ ăn trộm ăn cắp, chớ nói dối,
và chớ lừa đảo nhau.
12 Các ngươi chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì
ngươi làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta
là Đức Giê-hô-va.
13 Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giựt
của họ. Tiền công của kẻ làm mướn ngươi, chớ
nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai.
14 Chớ nên rủa sả người điếc, chớ để trước mặt
người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng
hãy kính sợ Đức Chúa Trời ngươi: Ta là Đức Giê-
hô-va.
15 Các ngươi chớ phạm sự bất nghĩa trong việc
xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nể kẻ
quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán
kẻ lân cận ngươi.
16 Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình,
chớ lập mưu kế nghịch sự sống của kẻ lân cận
mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
17 Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy

sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cớ họ mà phải
mắc tội.
18 Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng
con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương
kẻ lân cận ngươi như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
19 Các ngươi hãy giữ những mạng lịnh ta. Chớ
để loài vật khác giống phủ lẫn nhau; chớ gieo
ruộng ngươi hai thứ giống, và chớ mặc mình
bằng áo dệt nhiều thứ chỉ.
20 Nếu một người nam nằm và cấu hiệp cùng
một đứa tớ gái đã hứa gả cho một người, nhưng
chưa chuộc ra, hoặc chưa được phóng mọi; thì
hai người đều sẽ bị hình phạt, mà không phải
đến chết, vì đứa tớ gái chưa được phóng mọi.
21 Người nam vì lỗi mình sẽ dẫn một con chiên
đực đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội
mạc, mà làm của lễ chuộc sự mắc lỗi.
22 Thầy tế lễ sẽ dùng con chiên đực làm của
lễ chuộc sự mắc lỗi đặng làm lễ chuộc tội cho
người đã phạm, trước mặt Đức Giê-hô-va; vậy,
tội người đã phạm sẽ được tha.
23 Khi các ngươi sẽ vào xứ Ca-na-an, và đã
trồng các thứ cây trái rồi, hãy coi các trái chiếng
nó không sạch, như chưa chịu phép cắt bì; trong
ba năm các ngươi hãy coi nó không sạch, chớ
nên ăn;
24 nhưng qua năm thứ tư, các trái nó sẽ nên
thánh làm của lễ khen ngợi Đức Giê-hô-va.
25 Qua năm thứ năm, các ngươi phải ăn trái,
hầu cho cây thêm hoa quả: Ta là Giê-hô-va, Đức
Chúa Trời của các ngươi.

26 Các ngươi chớ ăn vật chi có huyết, chớ dùng
bói khoa, chớ làm thuật số.
27 Chớ cắt mé tóc mình cho tròn, và chớ nên
phá khóe râu mình.
28 Chớ vì kẻ chết mà cắt thịt mình, chớ xăm vẽ
trên mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
29 Chớ nhục con gái ngươi khiến nó làm kỵ nữ,
để trong xứ không có điều dâm loạn và đầy dẫy
những ác dục.
30 Các ngươi phải giữ những sa-bát ta, và tôn
kính nơi thánh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.
31 Các ngươi chớ cầu đồng cốt hay là thầy bói;
chớ hỏi chúng nó, e vì chúng nó mà các ngươi
phải bị ô uế: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của
các ngươi.
32 Trước mặt người tóc bạc, ngươi hãy đứng
dậy, kính người già cả, và kính sợ Đức Chúa Trời
ngươi. Ta là Đức Giê-hô-va.
33 Khi kẻ khách nào kiều ngụ trong xứ các
ngươi, thì chớ hà hiếp người.
34 Kẻ khách kiều ngụ giữa các ngươi sẽ kể như
kẻ đã sanh đẻ giữa các ngươi; hãy thương yêu
người như mình, vì các ngươi đã làm khách kiều
ngụ trong xứ Ê-díp-tô: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa
Trời của các ngươi.
35 Các ngươi chớ phạm sự bất nghĩa trong việc
xét đoán, hoặc sự đo, sự cân, hay là sự lường.
36 Các ngươi phải có cân thiệt, trái cân bằng
đá đúng, một ê-pha thiệt, và một hin thiệt: Ta
là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng
đã dẫn các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
37 Vậy, các ngươi hãy gìn giữ làm theo các luật

pháp và các mạng lịnh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.

20

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Ngươi hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng:
Phàm ai trong dân Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách
kiều ngụ giữa vòng họ, dùng một trong các con
mình dâng cho thần Mo-lóc, thì chắc sẽ bị xử tử:
dân bổn xứ phải ném đá người ấy.
3 Còn ta sẽ nổi giận cùng người đó, truất nó
khỏi dân sự mình, vì nó đã nộp con cái mình
cho thần Mo-lóc, làm cho nơi thánh ta ô uế, và
làm ô danh thánh ta.
4 Nếu dân bổn xứ nhắm mắt khi người đó dâng
một trong các con cái nó cho thần Mo-lóc mà
chẳng giết nó đi,
5 thì ta đây sẽ nổi giận cùng người đó và nhà
nó, rồi truất nó cùng những kẻ nào theo nó mà
thông dâm cùng thần Mo-lóc, ra khỏi dân sự
mình.
6 Nếu ai xây về đồng cốt và thầy bói mà thông
dâm cùng chúng nó, thì ta sẽ nổi giận cùng
người đó, truất nó ra khỏi dân sự mình.
7 Các ngươi hãy làm sạch mình, và hãy nên
thánh, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các
ngươi.
8 Các ngươi hãy giữ làm theo những luật pháp
ta: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng làm cho các ngươi
nên thánh.
9 Khi một người nào chửi cha mắng mẹ mình,
thì phải bị xử tử: nó đã chửi rủa cha mẹ; huyết
nó sẽ đổ lại trên mình nó.

10 Nếu người nào phạm tội tà dâm cùng vợ
của người khác, hay là phạm tội tà dâm cùng
vợ người lân cận mình, người nam cùng người
nữ đó đều phải bị xử tử.
11 Nếu người nào nằm cùng vợ cha mình, ấy
là gây nhục cho cha mình, thì hai người đều hẳn
phải bị xử tử; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ.
12 Nếu người nào nằm cùng dâu mình, hai
người đều hẳn phải bị phạt xử tử; vì họ phạm
một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình
họ.
13 Nếu một người nam nằm cùng một người
nam khác, như nằm cùng người nữ, thì hai
người đó đều hẳn phải bị xử tử, vì họ đã làm
một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình
họ.
14 Nếu một người nam lấy cả mẹ và con làm
vợ; ấy là một sự tà ác; hãy thiêu cả ba đi, hầu
cho sự tà ác đó không còn trong vòng các ngươi.
15 Nếu một người nam cấu hiệp cùng thú vật,
thì hẳn phải bị xử tử, và các ngươi hãy giết thú
đó đi.
16 Nếu một người nữ lại gần một con thú đặng
cấu hiệp cùng nó, ngươi hãy giết người nữ và
con thú đó đi; huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó.
17 Nếu một người nam lấy chị em gái mình,
hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha,
và họ cấu hiệp nhau; ấy là sự điếm nhục; họ sẽ
bị truất khỏi trước mặt dân sự mình; người đã
gây nhục cho chị em mình; người sẽ mang tội ác
mình.

18 Nếu một người nam nằm cùng một người
nữ trong lúc có kinh nguyệt, và người nam lộ ra
nguyên huyết của người nữ, và chính người nữ
cũng lộ ra nguyên huyết mình, thì cả hai đều sẽ
bị truất khỏi dân sự mình.
19 Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ hay là chị
em của cha ngươi, vì là gây nhục cho thân tộc
mình; hai người đều sẽ mang tội ác mình.
20 Nếu người nam nằm cùng bác gái hay thím
mình, tức là gây nhục cho chú bác mình; hai
người đều sẽ mang sự hình phạt của tội mình.
Họ sẽ chết tuyệt tự.
21 Nếu một người nam lấy vợ của anh em
mình, ấy là sự ô uế; người đó đã gây nhục cho
anh em mình. Hai người đó sẽ tuyệt tự.
22 Các ngươi hãy gìn giữ làm theo những luật
pháp và mạng lịnh ta, hầu cho xứ mà ta dẫn các
ngươi đến ở không mửa các ngươi ra.
23 Chớ nên noi theo thói tục của dân mà ta sẽ
đuổi ra khỏi trước mặt các ngươi, vì họ đã làm
những điều đó, và ta lấy làm gớm ghiếc lắm.
24 Ta đã phán cùng các ngươi rằng: Aáy là các
ngươi sẽ được xứ của dân đó; ta cho các ngươi
xứ ấy đặng làm sản nghiệp; ấy là một xứ đượm
sữa và mật: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của
các ngươi, đã phân rẽ các ngươi cùng các dân.
25 Vậy, hãy phân biệt thú tinh sạch với thú ô
uế, chim ô uế với chim tinh sạch; chớ gây cho
mình ra gớm ghiếc vì loài vật, vì chim chóc, vì
các loài côn trùng trên mặt đất, mà ta đã dạy
các ngươi phân biệt như loài ô uế.

26 Đối cùng ta các ngươi hãy nên thánh, vì ta,
Đức Giê-hô-va, là thánh; ta đã phân rẽ các ngươi
với các dân, để các ngươi thuộc về ta.
27 Khi nào một người nam hay nữ làm đồng
cốt, hay là bói khoa, thì hẳn sẽ bị xử tử; người ta
sẽ ném đá chúng nó: huyết chúng nó sẽ đổ lại
trên mình chúng nó.

21

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
Hãy nói cùng những thầy tế lễ, là các con trai A-
rôn, mà rằng: Thầy tế lễ chớ vì một người chết
trong dân sự mà làm cho mình ra ô uế;
2 trừ ra vì bà con thân thích mình, vì mẹ, cha,
con trai, con gái, anh em mình,
3 và vì chị em ruột mình còn đồng trinh, chưa
chồng, thì người được vì chị em đó làm cho mình
ra ô uế.
4 Người là đầu trưởng trong dân sự mình, chớ
làm mình ra tục mà bị ô uế.
5 Các thầy tế lễ chớ nên làm sói trên đầu; chớ
cạo mép râu mình, đừng cắt thịt mình.
6 Họ sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời
mình, và chớ làm ô danh Ngài, vì họ dâng cho
Đức Giê-hô-va các của lễ dùng lửa thiêu; tức là
thực vật của Đức Chúa Trời mình: họ phải nên
thánh.
7 Thầy tế lễ chớ nên cưới một người kỵ nữ hay
là kẻ dâm ô; cũng chẳng nên cưới người bị chồng
để, vì thầy tế lễ đã biệt riêng ra thánh cho Đức
Chúa Trời mình.

8 Vậy, ngươi hãy kể thầy tế lễ như thánh, vì
người dâng thực vật của Đức Chúa Trời người;
người sẽ là thánh cho ngươi, vì ta, Đức Giê-hô-
va, là thánh, Đấng làm cho các ngươi nên thánh
vậy.
9 Nếu con gái thầy tế lễ đi dâm ô, tự làm nên
kỵ nữ, ấy là làm ô danh cho cha nó, nó phải bị
thiêu lửa.
10 Thầy tế lễ được quyền trọng hơn các anh
em mình, -đã được rưới dầu xức trên đầu mình,
được biệt riêng ra thánh, để mặc mình bằng bộ
áo thánh, -chẳng nên để đầu trần và xé áo mình.
11 Ngươi chớ đi đến cùng một kẻ chết, chớ vì
cha hay mẹ mà làm mình ra ô uế.
12 Người chẳng nên đi ra khỏi nơi thánh, đừng
làm cho nơi thánh của Đức Chúa Trời mình ra ô
uế, vì cái mão dầu xức của Đức Chúa Trời vẫn ở
trên đầu người: Ta là Đức Giê-hô-va.
13 Người phải cưới gái đồng trinh làm vợ.
14 Người chẳng nên cưới đàn bà góa, bị để,
dâm ô hay là kỵ nữ, nhưng phải cưới một người
đồng trinh trong vòng dân sự mình.
15 Người chẳng nên làm ô danh dòng họ mình
giữa dân sự người, vì ta là Đức Giê-hô-va làm
cho người nên thánh.
16 Đức Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se rằng:
17 Hãy nói cùng A-rôn mà rằng: Phàm ai trong
dòng họ ngươi, trải các đời, có một tật bịnh trong
thân thể, chớ đến gần mà dâng thực vật cho Đức
Chúa Trời mình.
18 Phàm ai có một tật không được đến gần,

như đây: người mù, què, sệp mũi hay là tứ chi
không đều;
19 người gãy chân hay gãy tay,
20 người có bướu hay là lỏng khỏng, có vảy cá
mắt hay là có ghẻ chốc, có lát hay là có hòn nang
dập.
21 Phàm con cháu thầy tế lễ A-rôn, có tật trong
mình, không được đến gần dâng của lễ dùng
lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Nếu có một tật
trong mình, không được đến gần dâng thực vật
cho Đức Chúa Trời mình.
22 Người được ăn thực vật của Đức Chúa Trời
mình, là các vật chí thánh và các vật biệt riêng
ra thánh;
23 nhưng không được đi đến bức màn, và cũng
không được đi đến gần bàn thờ, vì có tật nơi
mình. Ngươi chớ làm các nơi thánh ta ra ô uế,
vì ta, Đức Giê-hô-va, làm các nơi đó nên thánh.
24 Môi-se nói như vậy cho A-rôn và các con trai
người, cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên.

22

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người
rằng phải kiêng cữ những của lễ thánh của dân
Y-sơ-ra-ên, dâng biệt riêng ra thánh cho ta, hầu
cho chúng chớ làm ô danh thánh ta: Ta là Đức
Giê-hô-va.
3 Hãy nói với họ rằng: Phàm ai trong dòng
giống các ngươi và trong vòng con cháu các
ngươi đã bị ô uế, đến gần các vật thánh mà dân
Y-sơ-ra-ên biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, thì ai

đó sẽ bị truất khỏi trước mặt ta: Ta là Đức Giê-
hô-va.
4 Phàm ai là con cháu của A-rôn bị bịnh phung
hay là bạch trược, thì chẳng được ăn vật biệt
riêng ra thánh cho đến chừng nào được tinh
sạch. Ai đụng đến một người đã bị ô uế bởi xác
chết, ai có di tinh,
5 hay là ai đụng đến hoặc loài côn trùng, hoặc
một người bị sự ô uế nào làm cho mình ô uế, thì
cũng phải một thể ấy.
6 Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô uế đến chiều
tối, không được ăn vật biệt riêng ra thánh,
nhưng phải tắm mình trong nước.
7 Sau khi mặt trời lặn, người sẽ được sạch lại,
rồi mới được phép ăn các vật thánh, vì là đồ ăn
của người.
8 Người chẳng nên ăn một con thú nào chết tự
nhiên hay là bị xé, hầu khỏi bị ô uế: Ta là Đức
Giê-hô-va.
9 Vậy, họ phải giữ điều ta phán dặn, kẻo mang
tội lỗi và chết chăng, vì đã làm các vật thánh
nay ra ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho họ nên
thánh.
10 Chẳng một kẻ khách ngoại bang nào được
ăn vật thánh; kẻ nào ở tại nhà thầy tế lễ hay
là người làm mướn, cũng chẳng được ăn vật
thánh.
11 Nhưng kẻ nào thầy tế lễ lấy bạc mua về, và
kẻ sanh đẻ tại nhà người, thì được phép ăn đồ
ăn của người.
12 Nếu con gái của thầy tế lễ kết thân cùng
kẻ khách ngoại bang, thì sẽ không được ăn vật

thánh dâng giơ lên.
13 Còn nếu con gái của thầy tế lễ đã góa hay là
bị để, không có con, trở về nhà cha ở như buổi
còn thơ, thì nàng sẽ được ăn đồ ăn của cha mình,
nhưng chẳng kẻ khách ngoại bang nào nên ăn.
14 Nếu ai lầm ăn một vật thánh, thì phải đền
lại cho thầy tế lễ giá của vật thánh đó, và phụ
thêm một phần năm.
15 Thầy tế lễ chớ làm ô uế của lễ mà dân Y-sơ-
ra-ên dâng giơ lên cho Đức Giê-hô-va.
16 Ai ăn vật thánh đã dâng như vậy sẽ mang
tội mình đã phạm, vì ta là Đức Giê-hô-va làm cho
các vật đó nên thánh.
17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
18 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người,
cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hễ người
nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ,
mà dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, hoặc
của lễ khấn nguyện, hay là của lễ lạc ý, hầu cho
được nhậm,
19 phải dâng một con đực không tì vít chi bắt
trong bầy bò, hoặc chiên con hay là dê cái.
20 Các ngươi chớ dâng một con vật nào có tì
vít, vì nó sẽ không được nhậm.
21 Khi một người nào dâng cho Đức Giê-hô-va
một của lễ thù ân bằng bò hay chiên, hoặc dâng
trả lễ khấn nguyện hay là lạc ý, hầu cho con sinh
được nhậm, phải không có một tì vít chi trên
mình.
22 Các ngươi chớ dâng cho Đức Giê-hô-va một
con thú nào hoặc mù mắt, què cẳng, bị xé, ghẻ

chốc, hay là lát; các ngươi chớ bắt nó làm của lễ
dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va trên bàn
thờ.
23 Các ngươi được bắt một con bò hay chiên
con có giò dài quá, hoặc ngắn quá mà làm của
lễ lạc ý; nhưng về của lễ khấn nguyện, con thú
như vầy quả sẽ chẳng được nhậm.
24 Các ngươi chớ dâng cho Đức Giê-hô-va tại
xứ mình một con thú nào hòn nang bị dập nát,
rứt hay là thiến đi.
25 Chớ nhận nơi tay kẻ khách ngoại bang một
con sinh nào bị như vậy đặng dâng làm thực vật
cho Đức Chúa Trời mình, vì nó đã bị hư và có tì
vít trên mình, không được nhậm vì các ngươi
đâu.
26 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
27 Hễ con bò con, con chiên con hay con dê con,
phải ở quẩn theo mẹ trong bảy ngày sau khi lọt
lòng; nhưng qua ngày thứ tám về sau sẽ được
nhậm làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-
hô-va.
28 Bất k” bò cái hay chiên cái, các ngươi chớ
giết nó và con nó trong một ngày.
29 Khi các ngươi dâng của lễ thù ân cho Đức
Giê-hô-va, thì phải dâng thế nào cho của lễ vì
các ngươi được nhậm.
30 Của lễ đó phải ăn nội ngày, không nên để
chi lại cho đến sớm mai: Ta là Đức Giê-hô-va.
31 Vậy, hãy giữ làm theo các điều răn ta: Ta là
Đức Giê-hô-va.
32 Đừng làm ô danh thánh ta, thì ta sẽ được tôn
thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên: Ta là Đức Giê-hô-va

làm cho các ngươi nên thánh,
33 tức Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-
díp-tô, để làm Đức Chúa Trời các ngươi: Ta là
Đức Giê-hô-va.

23

1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nầy là
những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các ngươi hãy
rao truyền ra là các hội thánh.
3 Người ta làm việc trong sáu ngày, nhưng qua
ngày thứ bảy là ngày sa-bát, một ngày nghỉ, tức
một sự nhóm hiệp thánh; đừng làm một công
việc gì; ấy là lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va trong
những nơi các ngươi ở.
4 Nầy là những lễ của Đức Giê-hô-va, tức
những sự nhóm hiệp thánh, các ngươi phải rao
truyền ra khi đến k” nhất định.
5 Đến ngày mười bốn tháng giêng, vào buổi
chiều tối, ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va;
6 qua ngày rằm tháng nầy, ấy là lễ bánh không
men để kính trọng Đức Giê-hô-va; các ngươi sẽ
ăn bánh không pha men trong bảy ngày.
7 Ngày đầu, các ngươi sẽ có một sự nhóm hiệp
thánh, chẳng nên làm một công việc xác thịt.
8 Trong bảy ngày các ngươi phải dâng cho Đức
Giê-hô-va những của lễ dùng lửa dâng lên; đến
ngày thứ bảy, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa,
các ngươi đừng làm một công việc xác thịt nào
hết.
9 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

10 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi
nào các ngươi đã vào xứ mà ta sẽ ban cho, và
đã gặt mùa màng rồi, thì hãy đem đến cho thầy
tế lễ một bó lúa đầu mùa của các ngươi.
11 Qua ngày sau lễ sa-bát, thầy tế lễ sẽ dâng bó
lúa đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va,
hầu cho bó lúa đó được nhậm.
12 Chính ngày dâng bó lúa đưa qua đưa lại
đó, các ngươi cũng phải dâng cho Đức Giê-hô-va
một chiên con giáp năm, không tì vít chi, đặng
làm của lễ thiêu;
13 và dâng thêm một của lễ chay bằng hai phần
mười bột lọc chế dầu, làm của lễ dùng lửa dâng
lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, với một
phần tư hin rượu, làm lễ quán.
14 Các ngươi chớ ăn hoặc bánh, hoặc hột lúa
rang, hoặc lúa đang ở trong gié cho đến chính
ngày nầy, tức là ngày các ngươi đem dâng của lễ
cho Đức Chúa Trời mình. Mặc dầu ở nơi nào, ấy
là một lệ định đời đời cho con cháu các ngươi.
15 Kể từ ngày sau lễ sa-bát, là ngày đem bó lúa
dâng đưa qua đưa lại, các ngươi sẽ tính bảy tuần
lễ trọn:
16 các ngươi tính năm mươi ngày cho đến ngày
sau của lễ sa-bát thứ bảy, thì phải dâng một của
lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va.
17 Các ngươi hãy từ nhà mình đem đến hai
ổ bánh đặng làm của lễ dâng đưa qua đưa lại;
bánh đó làm bằng hai phần mười bột lọc hấp
có pha men: ấy là của đầu mùa dâng cho Đức
Giê-hô-va.

18 Các ngươi cũng phải dâng luôn với bánh,
bảy chiên con giáp năm chẳng tì vít chi, một con
bò tơ, và hai con chiên đực với của lễ chay và lễ
quán cặp theo, đặng làm của lễ thiêu tế Đức Giê-
hô-va: ấy là một của lễ dùng lửa xông, có mùi
thơm cho Đức Giê-hô-va.
19 Các ngươi cũng phải dâng một con dê đực
đặng làm của lễ chuộc tội, và hai chiên con giáp
năm, đặng làm của lễ thù ân.
20 Thầy tế lễ sẽ lấy các của lễ đó với hai ổ bánh
bằng lúa đầu mùa, và hai chiên con, dâng đưa
qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; các vật
đó sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và
thuộc về thầy tế lễ.
21 Các ngươi hãy rao truyền sự nhóm hiệp
trong chính một ngày đó; phải có một sự nhóm
hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt
nào. Aáy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các
ngươi, mặc dầu ở nơi nào.
22 Khi các ngươi gặt lúa trong xứ mình, chớ
gặt tận đầu đồng, và chớ mót lúa sót lại; hãy để
phần đó cho người nghèo và cho kẻ khách ngoại
bang: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các
ngươi.
23 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
24 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày
mồng một tháng bảy, sẽ có cho các ngươi một
ngày nghỉ, một lễ kỷ niệm lấy tiếng kèn thổi mà
rao truyền, tức là một sự nhóm hiệp thánh vậy.
25 Chớ làm một công việc xác thịt nào; phải
dâng các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-

va.
26 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng:
27 Ngày mồng mười tháng bảy nầy là ngày lễ
chuộc tội; các ngươi sẽ có sự nhóm hiệp thánh;
hãy ép tâm hồn mình và dâng cho Đức Giê-hô-va
các của lễ dùng lửa dâng lên.
28 Ngày đó chẳng nên làm công việc nào, vì là
ngày chuộc tội, trong ngày đó phải làm lễ chuộc
tội cho các ngươi trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa
Trời mình.
29 Trong ngày đó, hễ ai không ép tâm hồn
mình, sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
30 Và hễ ai làm một công việc gì, thì ta sẽ diệt
họ khỏi dân sự mình.
31 Các ngươi chẳng nên làm công việc chi hết,
ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các ngươi,
mặc dầu ở nơi nào.
32 Aáy sẽ là một lễ sa-bát, một ngày nghỉ cho
các ngươi; các ngươi phải ép tâm hồn mình.
Ngày mồng chín tháng đó, các ngươi phải giữ
lễ sa-bát mình, từ chiều nay đến chiều mai.
33 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
34 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày
rằm tháng bảy nầy là lễ lều tạm, trải qua bảy
ngày đặng tôn kính Đức Giê-hô-va.
35 Ngày thứ nhất sẽ có sự nhóm hiệp thánh,
các ngươi chẳng nên làm một công việc xác thịt
nào.
36 Trong bảy ngày phải dâng các của lễ dùng
lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; qua ngày thứ tám,
các ngươi có một sự nhóm hiệp thánh nữa, cũng

dâng của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
Aáy sẽ là một hội trọng thể; chớ nên làm một
công việc xác thịt nào hết.
37 Đó là những lễ trọng thể của Đức Giê-hô-va,
mà các ngươi phải rao truyền là sự nhóm hiệp
thánh, đặng dâng cho Đức Giê-hô-va những của
lễ dùng lửa dâng lên, của lễ thiêu, của lễ chay,
của lễ thù ân, lễ quán, vật nào đã định theo ngày
nấy.
38 Ngoài ra, các ngươi phải cứ giữ lễ sa-bát của
Đức Giê-hô-va, cứ dâng cho Ngài các lễ vật mình,
các của lễ khấn nguyện và lạc ý.
39 Nhưng đến ngày rằm tháng bảy, khi các
ngươi đã thâu-hoạch thổ sản mình rồi, hãy giữ
một lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Bữa
thứ nhất sẽ là ngày nghỉ, và bữa thứ tám cũng
sẽ là ngày nghỉ.
40 Bữa thứ nhất, các ngươi phải lấy trái cây tốt,
tàu chà là, nhành cây rậm, và cây dương liễu, rồi
vui mừng trong bảy ngày trước mặt Giê-hô-va,
Đức Chúa Trời của các ngươi.
41 Mỗi năm, vào tháng bảy, các ngươi phải
giữ lễ nầy cho Đức Giê-hô-va như vậy trong bảy
ngày. Aáy là một lệ định đời đời cho dòng dõi
các ngươi.
42 Hết thảy ai sanh trong dòng Y-sơ-ra-ên sẽ ở
nơi trại trong bảy ngày,
43 hầu cho dòng dõi các ngươi biết rằng khi ta
đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta cho
họ ở trong những trại: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa
Trời của các ngươi.

44 Aáy vậy, Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên
biết các lễ của Đức Giê-hô-va là lễ nào.

24

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-
li-ve ép, trong sạch, đặng thắp đèn, để giữ cho
đèn cháy luôn luôn.
3 A-rôn sẽ làm đèn đó trong hội mạc, ngoài
bức màn che hòm bảng chứng, hầu cho đèn
cháy luôn luôn, từ chiều tối đến sáng mai, trước
mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một lệ định đời đời cho
dòng dõi các ngươi.
4 A-rôn sẽ để các đèn trên chân đèn bằng vàng,
cho đèn cháy luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va.
5 Ngươi cũng phải lấy bột lọc, hấp mười hai ổ
bánh; mỗi ổ cân nặng hai phần mười ê-pha;
6 đoạn sắp ra hai hàng sáu ổ trên cái bàn bằng
vàng ròng trước mặt Đức Giê-hô-va,
7 cùng rắc nhũ hương thánh trên mỗi hàng,
để làm kỷ niệm trên bánh, như một của lễ dùng
lửa dâng trước mặt Đức Giê-hô-va.
8 Mỗi ngày sa-bát, người ta sẽ sắp bánh nầy
trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, do nơi dân
Y-sơ-ra-ên cung cấp; ấy là một giao ước đời đời.
9 Các bánh đó sẽ thuộc về A-rôn và các con trai
người; họ phải ăn tại một nơi thánh, vì là vật chí
thánh cho họ, bởi các của lễ dùng lửa dâng cho
Đức Giê-hô-va. Aáy là một lệ định đời đời.
10 Có một đứa con trai, mẹ là người Y-sơ-ra-
ên, và cha là người Ê-díp-tô, đi ra giữa vòng dân

Y-sơ-ra-ên, đánh lộn tại nơi trại quân với một
người Y-sơ-ra-ên.
11 Đứa trai đó nói phạm đến và rủa sả danh
Đức Giê-hô-va; người ta dẫn nó đến Môi-se, bèn
giam nó vào ngục cho đến chừng Đức Giê-hô-va
phán định phải xử làm sao.
12 Mẹ nó tên là Sê-lô-mít, con gái của Điệp-ri,
thuộc về chi phái Đan.
13 Vả, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se
rằng:
14 Hãy đem kẻ đã rủa sả ra ngoài trại quân,
hết thảy ai đã có nghe nó phải đặt tay mình trên
đầu nó, và cả hội chúng phải ném đá nó.
15 Đoạn hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng:
Người nào rủa sả Đức Chúa Trời mình sẽ mang
sự hình phạt của tội mình.
16 Ai nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va hẳn sẽ
bị xử tử; cả hội chúng sẽ ném đá nó: mặc dầu
nó là kẻ khách ngoại bang hay là sanh trong xứ,
hễ khi nào nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va,
thì sẽ bị xử tử.
17 Kẻ nào đánh chết một người nào, mặc dầu
kẻ đó là ai, sẽ bị xử tử.
18 Kẻ nào đánh chết một súc vật, phải thường
lại, nghĩa là mạng đền mạng.
19 Khi một người nào làm thương tích cho kẻ
lân cận mình, thì người ta phải làm thương tích
cho người đó lại như chính người đã làm:
20 gãy đền gãy, mắt đền mắt, răng đền răng.
Người ta sẽ làm cho người ấy đồng một thương
vít như chính người đã làm cho người khác.

21 Kẻ nào làm chết một súc vật, thì sẽ thường
lại; còn kẻ nào giết chết một người, thì phải bị
xử tử.
22 Bất luận kẻ khách ngoại bang hay là người
trong xứ, các ngươi cũng phải dùng một luật lễ:
vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi.
23 Vậy, Môi-se nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên, biểu
đem kẻ đã rủa sả ra khỏi trại quân rồi ném đá
nó. Thế thì, dân Y-sơ-ra-ên làm y như lời Đức
Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se.

25

1 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại
trên núi Si-na-i rằng:
2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các
ngươi đã vào xứ ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải
nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va.
3 Trong sáu năm, ngươi sẽ gieo ruộng và hớt
nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản.
4 Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho
đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-
va; ngươi chẳng nên gieo ruộng mình hay là hớt
nho mình;
5 chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên
sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn
nho không hớt sửa: ấy sẽ là một năm cho đất
nghỉ.
6 Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-
bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho ngươi, cho tôi trai tớ
gái ngươi, cho kẻ làm thuê của ngươi, và cho kẻ
ngoại bang kiều ngụ với ngươi;

7 cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ
ngươi nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy.
8 Ngươi cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy
lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm nầy sẽ là
bốn mươi chín năm;
9 rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là
ngày chuộc tội, các ngươi phải thổi kèn vang
trong khắp xứ.
10 Các ngươi phải làm cho năm thứ năm mươi
nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy
dân trong xứ. Aáy sẽ là năm hân hỉ cho các
ngươi; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình,
và ai nấy đều trở về gia quyến mình.
11 Năm thứ năm mươi nầy là một năm hân hỉ
cho các ngươi, không nên gieo, không nên gặt
vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái
nho không có hớt sửa,
12 vì là một năm hân hỉ, sẽ làm thánh cho các
ngươi; phải ăn những thổ sản.
13 Trong năm hân hỉ nầy, các sản nghiệp đều
sẽ trở về nguyên chủ.
14 Nếu các ngươi bán hay là mua vật chi với kẻ
lân cận mình, thì chớ lận anh em mình.
15 Ngươi sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỉ
mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy
theo số năm có hoa lợi mà bán.
16 Tùy theo số năm sau năm hân hỉ, ngươi sẽ
bù thêm giá; tùy theo số năm ít, ngươi sẽ giảm
bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho
ngươi.
17 Chớ ai trong vòng các ngươi làm lận kẻ lân

cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì
ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.
18 Các ngươi khá làm theo mạng lịnh ta, gìn
giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn
ở bình yên trong xứ.
19 Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các ngươi, các
ngươi sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ.
20 Vì các ngươi nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng
gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ
bảy sẽ lấy chi mà ăn?
21 Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các
ngươi, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm.
22 Năm thứ tám, các ngươi sẽ gieo và ăn hoa
lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới
của năm thứ chín.
23 Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về
ta, các ngươi ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang
và kẻ kiều ngụ.
24 Trong khắp xứ mà các ngươi sẽ được làm
sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại.
25 Nếu anh em ngươi trở nên nghèo, và bán
một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần
có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh
em người đã bán.
26 Nếu người nào không có ai được quyền
chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được,
27 thì phải tính từ năm đã bán bồi số trội cho
chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp
mình lại.
28 Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả
cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến

năm hân hỉ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và
về nguyên chủ.
29 Nếu người nào bán một cái nhà ở trong
thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại
cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc
lại của người chỉ trong một năm trọn vậy.
30 Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn
một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách
bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi
mãi; đến năm hân hỉ nhà đó không ra khỏi tay
họ.
31 Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có
vách bọc lấy, thì kể như ruộng đất; chủ bán
có phép chuộc lại; đến năm hân hỉ nhà sẽ về
nguyên chủ.
32 Còn về các thành của người Lê-vi, và về các
nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn
luôn có quyền chuộc lại.
33 Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong
thành người Lê-vi, đến năm hân hỉ nhà đó sẽ
về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những
thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân
Y-sơ-ra-ên.
34 Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-
vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ.
35 Nếu anh em ở gần ngươi trở nên nghèo khổ,
tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp
người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho
người cứ ở cùng ngươi.
36 Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng
hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em

ngươi sẽ ở cùng ngươi.
37 Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho
mượn lương thực đặng lấy lời.
38 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi,
Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô,
đặng ban cho các ngươi xứ Ca-na-an, và làm Đức
Chúa Trời của các ngươi.
39 Nếu anh em ở gần ngươi trở nên nghèo khổ,
đem bán mình cho ngươi, chớ nên bắt người làm
việc như tôi mọi;
40 người ở nhà ngươi như kẻ làm thuê, người
ở đậu, sẽ giúp việc ngươi cho đến năm hân hỉ:
41 đoạn người và con cái người thôi ở nhà
người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của
tổ phụ mình.
42 Vì ấy là những tôi tớ ta mà ta đã đem ra khỏi
xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán
tôi mọi.
43 Ngươi chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng
phải kính sợ Đức Chúa Trời ngươi.
44 Còn tôi trai tớ gái thuộc về ngươi, thì sẽ do
các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi
những dân đó mà các ngươi mua tôi trai tớ gái.
45 Các ngươi cũng có phép mua tôi mọi trong
bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình
và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các
ngươi; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các ngươi.
46 Các ngươi để họ lại làm cơ nghiệp cho con
cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng
về phần anh em các ngươi, là dân Y-sơ-ra-ên,
thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em

mình.
47 Khi một khách ngoại bang hay là một người
kiều ngụ nơi ngươi trở nên giàu, còn anh em
ngươi ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình
cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi ngươi, hay
là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại
bang ấy,
48 sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép
chuộc lại: một anh em người được chuộc người
lại,
49 hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc
một người thân thích cũng được chuộc người
lại; hay là nếu người có thế, thì chính người phải
chuộc mình lấy.
50 Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào
mình đã bán mình cho đến năm hân hỉ; và giá
bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính
như ngày công của người làm thuê vậy.
51 Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm nầy,
cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại;
52 nếu đến năm hân hỉ còn ít năm, thì hãy tính
với chủ mua cứ theo số năm nầy mà thối hồi số
mua mình lại.
53 Họ đối cùng chủ như một người làm thuê
năm, chủ không nên lấn lướt mà khắc bạc người
trước mặt ngươi.
54 Nếu người không được chuộc lại bởi các thế
ấy, đến năm hân hỉ người và các con trai người
sẽ được ra tự do.
55 Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ ta, tức các tôi tớ
ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va,
Đức Chúa Trời của các ngươi.

26

1 Các ngươi chớ làm những hình tượng; hoặc
hình chạm, hoặc hình đúc; chớ dựng trong xứ
mình một hòn đá nào có dạng-hình, đặng sấp
mình trước mặt hình đó, vì ta là Giê-hô-va, Đức
Chúa Trời của các ngươi.
2 Hãy giữ lễ sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta.
Ta là Đức Giê-hô-va.
3 Nếu các ngươi tuân theo luật pháp ta, gìn giữ
các điều răn ta và làm theo,
4 thì ta sẽ giáng mưa thuận-thì, đất sẽ sanh
hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái.
5 Mùa đập lúa sẽ lần đến mùa hái nho, mùa
hái nho sẽ lần đến mùa gieo mạ; các ngươi sẽ
ăn no, ở bình yên trong xứ mình.
6 Ta sẽ giáng sự bình tịnh trong nước, các
ngươi ngủ không sợ ai dọa; ta sẽ diệt những loài
thú dữ khỏi xứ, gươm giáo chẳng đưa qua xứ
các ngươi.
7 Các ngươi đuổi theo quân nghịch, họ sẽ bị
gươm sa ngã trước mặt các ngươi.
8 Năm người trong các ngươi sẽ đuổi theo một
trăm; một trăm trong các ngươi sẽ đuổi theo một
muôn, và quân nghịch sẽ bị gươm sa ngã trước
mặt các ngươi.
9 Ta sẽ đoái lại cùng các ngươi, làm cho sanh
sản và thêm nhiều, cùng kết lập giao ước với các
ngươi.
10 Các ngươi sẽ ăn hoa lợi cũ mình, và đem cái
cũ ra đặng chừa chỗ cho cái mới.
11 Ta sẽ lập chỗ ở ta giữa các ngươi, tâm hồn
ta không hề ghê gớm các ngươi đâu.

12 Ta sẽ đi giữa các ngươi, làm Đức Chúa Trời
các ngươi, và các ngươi sẽ làm dân ta.
13 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các
ngươi, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-
tô, hầu cho khỏi làm tôi mọi. Ta đã bẻ gãy cái
ách của các ngươi, làm cho các ngươi đi ngước
đầu lên.
14 Song nếu các ngươi không nghe ta, không
làm theo các điều răn nầy,
15 nếu khinh bỉ mạng lịnh ta, và tâm hồn các
ngươi nghịch cùng luật pháp ta, đến nỗi không
làm theo những điều răn ta, mà bội sự giao ước
ta,
16 thì nầy là những điều ta sẽ giáng cho các
ngươi: Ta sẽ giáng cho các ngươi sự kinh khủng,
bịnh tổn và rét làm hư mòn con mắt và nhọc mệt
tâm hồn. Các ngươi gieo mạ luống công, quân
thù nghịch sẽ ăn hết.
17 Ta sẽ nổi giận cùng các ngươi; các ngươi sẽ
bị quân thù nghịch đánh đập; kẻ nào ghét các
ngươi sẽ lấn lướt các ngươi, và các ngươi sẽ chạy
trốn không ai đuổi theo.
18 Nếu đến đỗi vậy mà các ngươi không khứng
nghe ta, ta sẽ vì cớ tội phạm, thêm gấp bảy lần
đặng sửa phạt các ngươi,
19 và ta sẽ dẹp sự kiêu ngạo về năng lực các
ngươi. Ta sẽ khiến trời các ngươi cứng như sắt
và đất trơ như đồng;
20 năng lực mình hao mòn vô ích, đất không
sanh sản huê lợi, cây cối không kết bông trái.
21 Nếu các ngươi phản đối cùng ta, và không

muốn nghe ta, thì ta sẽ tùy theo tội phạm giáng
tai vạ trên các ngươi gấp bảy lần nữa.
22 Ta sẽ sai những thú đồng đến tha con cái
các ngươi đi, ăn hại súc vật, diệt số người ra ít;
và đường nẻo các ngươi sẽ vắng tanh.
23 Dẫu đến những việc ấy mà các ngươi cứ
không phục sự sửa phạt ta, cứ phản đối cùng ta,
24 thì ta đây cũng sẽ nghịch lại cùng các ngươi,
và vì cớ tội lỗi, sẽ giáng tai vạ cho các ngươi gấp
bảy lần nữa.
25 Ta sẽ khiến gươm giáo đến trên các ngươi
đặng báo thù sự giao ước ta; khi các ngươi hội
hiệp trong những thành mình, ta sẽ giáng dịch
hạch đến giữa các ngươi, và nộp các ngươi vào
tay thù nghịch.
26 Khi ta dẫn sự đói kém đến, mười người nữ
sẽ nướng bánh của các ngươi trong một lò, cân
bánh trao lại cho các ngươi; các ngươi sẽ ăn mà
không no.
27 Dẫu đến nỗi vậy, mà các ngươi cứ không
khứng nghe ta, còn phản đối cùng ta,
28 thì ta cũng sẽ nghịch lại cùng các ngươi cách
giận dữ, và vì cớ tội lỗi các ngươi, sẽ sửa phạt
gấp bảy lần nữa.
29 Các ngươi sẽ ăn thịt con trai con gái mình;
30 ta sẽ hủy diệt những nơi cao các ngươi, phá
đổ những hình mặt trời, và để thây các ngươi
chồng trên thây của hình tượng mình, tâm hồn
ta sẽ ghê gớm các ngươi.
31 Ta sẽ làm cho thành các ngươi ra vắng vẻ,
các nơi thánh quạnh hiu, và ta chẳng còn hưởng

mùi thơm về của lễ các ngươi nữa.
32 Ta sẽ làm xứ ra đồi bại, đến đỗi kẻ thù
nghịch ở tại đó cũng lấy làm lạ.
33 Ta sẽ tản lạc các ngươi trong các dân và rút
gươm ra đuổi theo sau các ngươi: xứ các ngươi
sẽ hoang vu, thành sẽ vắng vẻ.
34 Trọn trong lúc đất bỏ hoang vu, và các ngươi
ở trong đất của kẻ thù nghịch, khi đó đất sẽ được
an nghỉ hưởng những năm sa-bát.
35 Trọn lúc đất bỏ hoang vu sẽ được an nghỉ;
vì lúc các ngươi còn ở đất đó, nó không được an
nghỉ trong những năm sa-bát của các ngươi.
36 Còn ai trong các ngươi sống sót lại, ta sẽ làm
cho họ nhát gan trong xứ của thù nghịch mình;
tiếng lá khua sẽ làm cho họ chạy trốn, khác nào
chạy trốn trước lưỡi gươm, té ngã mà không ai
đuổi theo.
37 Người nầy vấp ngã trên người kia như trước
ngọn gươm, vốn chẳng ai rượt đuổi theo họ; các
ngươi không thể chịu nổi trước mặt quân thù
nghịch mình.
38 Các ngươi sẽ bị chết mất giữa các dân, đất
kẻ thù nghịch sẽ nuốt các ngươi.
39 Ai trong các ngươi còn sống, sẽ vì cớ gian ác
mình và gian ác của tổ phụ mà hao mòn trong
xứ kẻ thù nghịch mình.
40 Khi ấy, họ sẽ nhận gian ác mình, và gian ác
của tổ phụ mình, những tội lỗi họ đã phạm, và
sự chống trả họ đã cự cùng ta,
41 đến đỗi ta cũng chống trả lại, dẫn họ vào xứ
kẻ thù nghịch. Bấy giờ nếu lòng không chịu cắt

bì của họ sẽ tự hạ mình xuống, và sẽ phục điều
sửa phạt về gian ác mình,
42 thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước ta đã lập cùng
Gia-cốp, cùng Y-sác, cùng Aùp-ra-ham, và ta sẽ
nhớ lại xứ nầy.
43 Vì xứ bị họ bỏ hoang sẽ được nghỉ bấy nhiêu
năm sa-bát tùy theo họ bỏ hoang vu bao nhiêu:
họ sẽ chịu hình phạt của gian ác mình, bởi vì đã
khinh bỉ mạng lịnh ta, và tâm hồn họ đã lấy làm
ghê gớm các luật pháp ta.
44 Dẫu vậy, đang khi họ bị ở trong xứ kẻ thù
nghịch mình, ta cũng chẳng bỏ họ đâu, chẳng
ghê gớm họ đến phải hao mòn hết, và chẳng bội
sự giao ước ta lập cùng họ đâu, vì ta là Giê-hô-va,
Đức Chúa Trời của họ.
45 Ta vì họ sẽ nhớ lại sự giao ước đã lập cùng tổ
phụ họ mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô trước
mặt các dân, đặng làm Đức Chúa Trời của họ.
Ta là Đức Giê-hô-va.
46 Đó là các điều lệ, mạng lịnh, và luật pháp
mà Đức Giê-hô-va nhờ Môi-se, lập ra giữa ngài
cùng dân Y-sơ-ra-ên, tại trên núi Si-nai-i.

27

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào
có ai dùng loài người mà khấn nguyện, thì ngươi
hãy định giá cho; giá đó thuộc về Đức Giê-hô-va.
3 Nếu ngươi định giá về một người nam từ hai
mươi đến sáu mươi tuổi, thì hãy định cho năm
chục siếc-lơ bạc, tùy theo siếc-lơ nơi thánh.

4 Nếu là một người nữ, hãy định giá ba chục
siếc-lơ bạc.
5 Nếu là một đứa con trẻ từ năm đến hai mươi
tuổi, thì hãy định giá hai chục siếc-lơ cho một
đứa trai, và mười siếc-lơ cho một đứa gái.
6 Ví bằng một đứa trẻ từ một tháng đến năm
tuổi, thì hãy định giá năm siếc-lơ bạc cho một
đứa trai, và ba siếc-lơ bạc cho một đứa gái.
7 Nếu một người già cả từ sáu mươi tuổi trở lên,
ngươi hãy định giá mười lăm siếc-lơ bạc cho một
người nam, và mười siếc-lơ bạc cho một người
nữ.
8 Bằng người khấn nguyện rất nghèo khổ,
không nộp được giá tiền ngươi định, thì hãy đem
đến trước mặt thầy tế lễ cho người nhất định
cho. Thầy tế lễ sẽ tùy theo phương thế người
khấn nguyện mà nhất định giá vậy.
9 Nếu khấn nguyện về thú vật dùng làm của
lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, thì hễ con thú nào
dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ là vật thánh.
10 Người ta không nên đổi hay là thế một con
tốt cho một con xấu, hay là một con xấu cho một
con tốt. Nếu thế một con nào cho một con khác,
thì con nầy và con thế đều sẽ nên vật thánh.
11 Nếu là thú vật ô uế không phép dùng làm
của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, thì phải đem con
thú đó đến trước mặt thầy tế lễ,
12 rồi thầy tế lễ sẽ tùy theo con thú xấu hay tốt
mà định giá. Họ sẽ theo giá định của thầy tế lễ
mà trả.
13 Còn nếu muốn chuộc lại, thì phải phụ thêm

một phần năm giá của ngươi định.
14 Nếu ai biệt nhà mình ra thánh cho Đức Giê-
hô-va, thì thầy tế lễ sẽ tùy theo nhà tốt hay xấu
mà định giá; họ phải nhận lấy giá của thầy tế lễ
đã định.
15 Còn nếu kẻ đã biệt nhà mình ra thánh muốn
chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần năm
giá ngươi đã định, rồi nhà sẽ thuộc về người.
16 Nếu ai biệt một phần ruộng tổ nghiệp mình
ra thánh cho Đức Giê-hô-va, thì ngươi hãy định
giá tùy theo số họ gieo, nghĩa là cứ năm chục
siếc-lơ bạc mỗi một ô-me mạch nha giống.
17 Nếu biệt ruộng mình ra thánh từ năm hân
hỉ, họ sẽ nhận giá ngươi định;
18 còn nếu họ biệt ruộng mình ra thánh sau
năm hân hỉ, thì thầy tế lễ cứ theo số năm còn lại
đến năm hân hỉ mà định giá ruộng, và trừ lại
giá ngươi định.
19 Nếu ngươi đã biệt ruộng mình ra thánh
muốn chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần
năm giá ngươi định, rồi ruộng sẽ thuộc về người.
20 Còn ví ngươi không chuộc lại, và người
ta bán ruộng cho người khác, thì không được
chuộc lại nữa.
21 Khi đến năm hân hỉ, ruộng ra khỏi tay chủ
mua, thì sẽ trở nên thánh, biệt riêng ra cho Đức
Giê-hô-va như một sở ruộng cấm: nó sẽ làm sản
nghiệp cho thầy tế lễ.
22 Nếu ai biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va một
sở ruộng mình mua, chớ chẳng phải của tổ
nghiệp,

23 thì thầy tế lễ sẽ tùy theo giá ngươi định mà
đánh giá đến năm hân hỉ, rồi chính trong ngày
đó, người nầy phải nộp số tiền nhất định, vì là
một vật biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va.
24 Năm hân hỉ, ruộng đó sẽ trở về chủ bán, tức
là trở về nguyên chủ.
25 Vả, phàm các giá định đều cứ theo siếc-lơ
nơi thánh: một siếc-lơ giá hai chục ghê-ra.
26 Song không ai được biệt ra thánh con đầu
lòng của súc vật mình, hoặc bò, hoặc chiên, vì
các con đầu lòng theo phép đã thuộc về Đức Giê-
hô-va rồi.
27 Còn nếu là một con thú không sạch, họ phải
tùy theo giá ngươi định, phụ thêm một phần năm
mà chuộc nó lại; nếu con thú chẳng chuộc lại,
thì phải đem bán tùy theo giá định của ngươi.
28 Phàm vật cấm, tức là hết thảy vật chi mà
một người hằng dâng cho Đức Giê-hô-va do
những của mình có, hoặc người, hoặc loài vật,
hoặc ruộng tổ nghiệp, thì chẳng được phép bán,
cũng không được phép chuộc lại; hễ vật gì cấm,
thì biệt ra chí thánh cho Đức Giê-hô-va.
29 Hễ ai đã bị phú cho Đức Giê-hô-va, thì không
được phép chuộc lại, họ hẳn phải bị giết.
30 Phàm thuế một phần mười thổ sản, bất k”
vật gieo hay là hoa quả của cây, đều thuộc về
Đức Giê-hô-va; ấy là một vật thánh, biệt riêng
ra cho Đức Giê-hô-va.
31 Nếu ai muốn chuộc lại vật chi về một phần
mười của mình, thì phải phụ thêm một phần
năm.
32 Còn về một phần mười của bầy bò hay là

chiên, tức là mọi vật chi đi ngang dưới gậy, con
thứ mười sẽ là thánh, biệt riêng ra thánh cho
Đức Giê-hô-va.
33 Họ không nên phân biệt con tốt hay là con
xấu, và cũng không nên đổi. Nếu đổi, thì con
thú bị đổi, và con đổi, cả hai đều biệt riêng ra
thánh: không phép chuộc nó lại.
34 Đó là các mạng lịnh mà Đức Giê-hô-va
truyền cho Môi-se về dân Y-sơ-ra-ên tại trên núi
Si-na-i.

Kinh Thánh
The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 1 Oct 2024 from source files dated 13 Dec 2023
b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e